

These documents contain an outline of your rights as a parent and the district's attendance policy. It is important that you understand its contents. If you would like a copy of this information translated in Spanish, Vietnamese or Chinese, please contact the school office.

Estos documentos contienen información sobre sus derechos como padres y sobre la política de asistencia del distrito. Es importante que usted comprenda su contenido. Si desea una copia de esta información en español por favor acuda a la oficina de la escuela.

Tài liệu này bao gồm những quyền lợi của phụ huynh và chính sách hiện diện của học khu. Điều quan trọng là quý vị cần hiểu rõ các nội dung này. Nếu quý vị muốn bản sao của thông tin này bằng tiếng Việt, xin liên lạc với văn phòng trường của con em quý vị.

以上是有關家長權利以及在本校區就讀的各項規定。您必須了解所有內容。如果您需要一份有關這信息的中文翻譯，請與學校辦公室聯繫。

Xin vui lòng xem xét lại tất cả thông tin cùng con em quý vị; ký tên vào mẫu đơn A, B, C và D và nộp lại cho văn phòng trường

Kính thưa quý Phụ huynh và Người giám hộ,

Tháng Tám, 2017

Các nhân viên của Học Khu Thống Nhất Berryessa xin đón chào quý vị đến với niên học 2017-2018. Chúng tôi mong đợi được cộng tác cùng quý vị để bảo đảm thành tựu học vấn cho con em quý vị.

Ban Hội Đồng Quản Trị, Trưởng Lý Văn Phòng Giáo Dục Will H. Ector, Jr., và tất cả nhân viên của học khu cam quyết giúp học sinh đạt thành tựu. Để giúp tiến bộ thành tựu cho con em quý vị, việc này bắt đầu từ việc đi học mỗi ngày, và đó là trách nhiệm chung. Việc đi học mỗi ngày phải khởi sự từ gia đình với động lực và giá trị của quý vị đối với nền giáo dục. Nhà trường chúng tôi sẽ dựa trên những giá trị gia đình này. Bộ Luật Giáo Dục 48200 bắt buộc các học sinh từ sáu (6) đến 18 tuổi phải đi học mỗi ngày. Trách nhiệm chính của khu học là đảm bảo cho việc tất cả trẻ em trong cộng đồng chúng ta đều đặn đi học. Chúng tôi đặc biệt tận lực cố gắng cho tất cả học sinh đi học mỗi ngày trong niên học. Chúng tôi cũng tận tâm đảm bảo việc các em học sinh đến trường đúng giờ, tham dự mỗi phiên học, và học trọn ngày.

Bộ Luật Giáo Dục California (*California Education Code*) cho phép nghỉ học với lý do chính đáng sau đây:

Ôm bệnh; Tang lễ cho người thân trong gia đình;
Khám sức khỏe, khám răng hoặc khám mắt và, Kiểm Dịch

Phụ huynh/giám hộ của học sinh phải gửi tin nhắn và/hoặc gọi đến nhà trường để giải thích những việc nghỉ học với những lý do chính đáng này. Nếu nghỉ học không có xin phép sẽ dẫn đến hậu quả bị ghi vào hồ sơ của học sinh là nghỉ học không được xin phép (trốn học).

Một cách để bảo đảm cho việc con em quý vị đi học mỗi ngày là xem lại lịch đi học cho năm 2017-2018 của khu học và sắp xếp kế hoạch những cuộc đi du lịch/nghỉ mát của gia đình trong những ngày lễ nghỉ học của nhà trường. Ngay cả khi phụ huynh thông báo cho nhà trường biết là học sinh sẽ vắng mặt để đi nghỉ mát với gia đình và khiến học sinh mất đi thời gian học tập trong trường thì lý do nghỉ học đó sẽ không được xem là chính đáng. Một vài thí dụ khác về những lý do nghỉ học không chính đáng cho học sinh là: Đi shopping; đi thăm họ hàng; phụ huynh phải đi bác sĩ/khám sức khỏe; ngày sinh nhật của học sinh; ngũ quên; đau ốm nhẹ; học sinh phải ở nhà để trông em; và, gia đình dọn nhà qua nhà khác.

Những lựa chọn các trường hợp cho học sinh rất hạn chế. Học sinh nào nghỉ học hơn mười (10) ngày liên tục vì lý do sức khỏe sẽ hợp điều kiện để nhận dịch vụ nhà/nhà thương.

Học sinh sẽ bị đánh dấu là **trốn học** sau lần thứ ba (3) nghỉ học không xin phép và/hay đi học trễ hơn 30 phút. Nhà trường sẽ gửi thư chính thức đến phụ huynh/giám hộ của những học sinh nào nghỉ ba (3) ngày/lần không xin phép hoặc đi học trễ, hoặc phối hợp cả hai. Lá thư này sẽ thông báo cho gia đình biết là hồ sơ của con em sẽ có thể bị ghi chép bên trong là trốn học chiếu theo Bộ Luật Giáo Dục 48260. Nhà trường có thể sẽ yêu cầu quý vị đến tham dự một buổi họp để thảo luận về vấn đề đi học của con em quý vị.

Khu Học Thống Nhất Berryessa, cùng với Hội Đồng Thành Phố San Jose và Hội Đồng Giám Sát Quận Hạt Santa Clara, đã tiến hành Đợt Chấm Dứt Nạn Trốn Học (Truancy Abatement Initiative) toàn các quận để giảm bớt nạn trốn học trong Quận hạt Santa Clara. Tiểu Bang California cũng nhìn nhận tầm quan trọng của việc đi học đều đặn và đã ra luật hạn chế cấp tiền tài trợ cho nhà trường tính theo số học sinh thật sự có mặt đi học. Trường học sẽ không còn nhận được số tiền trợ cấp từ tiểu bang cho những học sinh nghỉ học ngay cả có lý do chính đáng. Điều này có thể làm mất đi nguồn thu thập mỗi năm, trong khu Berryessa.

Mục tiêu của Khu Học Thống Nhất Berryessa cho năm 2017-2018 là tiếp tục nâng cao thành tích xuất sắc đi học của học sinh trong học khu. Chúng tôi cảm kích sự giúp đỡ của quý vị trong mục tiêu này vì mỗi ngày con em quý vị đi học sẽ góp phần vào sự thành công học hành cho các em.

Will H. Ector, Jr.
Superintendent

BOARD OF TRUSTEES

Thelma Boac

David Cohen

Richard Claspill

Hugo Jimenez

Khoa Nguyen

Berryessa Union School District
2017-2018
SCHOOL YEAR CALENDAR
 180 Student Days

Legend	
	First Day of School
	Last Day of School
	Pupil Holidays
	New Teachers Report
	All Teachers Report
	Teacher Prof. Dev. Day
() # of Student Days	

July (0)				
M	T	W	T	F
3	4	5	6	7
10	11	12	13	14
17	18	19	20	21
24	25	26	27	28
31				

4 - Fourth of July
 (observed)

November (16)				
M	T	W	T	F
		1	2	3
6	7	8	9	10
13	14	15	16	17
20	21	22	23	24
27	28	29	30	

11 - Veterans' Day
 (10th observed)
 20 - 24 Thanksgiving Break

March (21)				
M	T	W	T	F
			1	2
5	6	7	8	9
12	13	14	15	16
19	20	21	22	23
26	27	28	29	30

30 - Good Friday

August (11)				
M	T	W	T	F
	1	2	3	4
7	8	9	10	11
14	15	16	17	18
21	22	23	24	25
28	29	30	31	

10 - New Teachers Report
 11 - All Teachers Report
 15 - Prof. Dev. Day
 17 - First Day of School

December (11)				
M	T	W	T	F
				1
4	5	6	7	8
11	12	13	14	15
18	19	20	21	22
25	26	27	28	29

18 - Jan 1 - Winter Break

April (16)				
M	T	W	T	F
	2	3	4	5
9	10	11	12	13
16	17	18	19	20
23	24	25	26	27
30				

2 - 6 Spring Break

September (19)				
M	T	W	T	F
				1
4	5	6	7	8
11	12	13	14	15
18	19	20	21	22
25	26	27	28	29

4 - Labor Day
 27 - Prof. Dev. Day
 (Non Student Day)

January (21)				
M	T	W	T	F
1	2	3	4	5
8	9	10	11	12
15	16	17	18	19
22	23	24	25	26
29	30	31		

15 - Dr. King Day
 (observed)

May (22)				
M	T	W	T	F
	1	2	3	4
7	8	9	10	11
14	15	16	17	18
21	22	23	24	25
28	29	30	31	

28 - Memorial Day

October (22)				
M	T	W	T	F
2	3	4	5	6
9	10	11	12	13
16	17	18	19	20
23	24	25	26	27
30	31			

February (15)				
M	T	W	T	F
			1	2
5	6	7	8	9
12	13	14	15	16
19	20	21	22	23
26	27	28		

19 - 23 - President's Break

June (6)				
M	T	W	T	F
				1
4	5	6	7	8
11	12	13	14	15
18	19	20	21	22
25	26	27	28	29

8 - Last Day of School

HỌC KHU THỐNG NHẤT BERRYESSA

THÔNG BÁO CHO PHỤ HUYNH VỀ TRÍCH DẪN CỦA LUẬT LIÊN BANG VÀ BỘ LUẬT GIÁO DỤC LIÊN QUAN ĐẾN QUYỀN PHỤ HUYNH HOẶC GIÁM HỘ CỦA HỌC SINH Ở TUỔI VỊ THÀNH NIÊN

QUAN TRỌNG Đọc, ký tên, điền ngày tháng và nộp lại trang cuối của văn thư này. Nhân sự trường cần phải biết nếu quý vị đã nhận được thông tin này. - EC §48980 - 1, 2

- 1. Không Phân Biệt Chủng Tộc (Board Policy 2600, Federal Law (Title IX) P.L. 92-318 và EC §40)** - Cấm Phân Biệt Chủng Tộc - Đó là chính sách (policy) của Học Khu Thống Nhất Berryessa là không phân biệt đối xử dựa trên cơ bản giới tính, tuổi tác, tôn giáo, chủng tộc, ngôn ngữ, nguồn gốc dân tộc, hoặc bị tàn tật trong các chương trình giáo dục và các sinh hoạt, hoặc tuyển dụng và việc làm của nhân viên." Yêu cầu này cũng không phân biệt đối xử cho sự kéo dài việc làm bởi học khu. Phụ huynh được thôi thúc nêu khiếu nại cho các vấn đề liên quan đến những hành vi phạm luật của Dịch Vụ Giáo Dục (923-1830).
- 2. Kiểm Tra Tín Ngưỡng Cá Nhân (EC §60650)** – Các xét nghiệm, thăm dò, hoặc kiểm tra có bao gồm những câu hỏi liên quan đến tín ngưỡng cá nhân học sinh hoặc thực tiễn về giới tính, đời sống gia đình, luân lý đạo đức, và tôn giáo có thể không được cung cấp cho học sinh ngoại trừ được thông báo qua văn thư được ký và cho phép bởi phụ huynh hoặc người giám hộ.
- 3. Vắng Mặt (EC §46010)** - Học sinh chỉ được phép vắng mặt vì lý do bệnh hoạn, kiểm dịch, có hẹn khám bệnh, dự lễ tang của người thân cận trong gia đình, hoặc miễn trừ vì học sinh không cần thiết cho chúng ngừa.
- 4. Vắng Mặt (EC §48205)** - Học sinh, có văn bản xin phép của phụ huynh, có thể được phép nghỉ học với những lý do cá nhân chính đáng. (a) Mặc dù Đoạn 48200, học sinh được phép vắng mặt khi lý do là vì: (1) Bởi bệnh tật của mình. (2) Do bị kiểm dịch dưới sự chỉ dẫn của nhân viên y tế quận hoặc thành phố. (3) Cho mục đích y khoa, nha khoa, nhân khoa và dịch vụ chỉnh hình. (4) Đi dự lễ tang của người thân cận trong gia đình, miễn là sự vắng mặt ấy không quá một ngày nếu lễ tang diễn ra trong California và không quá ba ngày nếu ngoài tiểu bang California. (5) Cho mục đích phục vụ trong hội thẩm đoàn theo luật đòi. (6) Vì lý do bệnh tật hoặc có hẹn với bác sĩ của đứa trẻ mà học sinh là bậc phụ huynh hoặc người trông sóc đứa trẻ đó. (7) Cho lý do cá nhân chính đáng, trong đó có, nhưng không giới hạn, có mặt tại toà, dự lễ tang, tuân theo nghi thức ngày lễ hoặc nghi lễ tôn giáo mình, tham dự khóa tu, hoặc tham dự cuộc họp liên quan đến việc làm, khi học sinh vắng mặt mà đã được yêu cầu bằng văn thư của phụ huynh hoặc người giám hộ và đã được chấp thuận bởi hiệu trưởng hay một người đại diện chiếu theo tiêu chuẩn đồng phục thành lập bởi ban quản trị. (8) Cho mục đích phục vụ với tư cách là một thành viên khu vực bầu cử chiếu theo Đoạn 12302 của Luật Bầu Cử. (b) Dưới đoạn này học sinh vắng mặt có thể hoàn tất tất cả bài tập và bài kiểm tra thiếu trong kỳ vắng mặt khi, những bài tập và bài kiểm tra học sinh phải hoàn tất trong khoảng thời gian hợp lý, những bài ấy có thể được cho đủ điểm. Giáo viên những lớp mà học sinh vắng mặt sẽ quyết định trao những bài kiểm tra và bài tập tương tự, nhưng không nhất thiết phải giống hệt như những bài kiểm tra và bài tập mà học sinh đã bỏ lỡ trong thời gian vắng mặt. (c) Cho mục đích của đoạn này, việc tham dự cho cuộc tôn giáo tinh tâm không được quá bốn tiếng cho mỗi học kỳ. (d) Việc vắng mặt chiếu theo đoạn này sẽ được bình quân tính toán số ngày hiện diện mỗi ngày và không phải đưa đến ảnh hưởng cho sự phân chia tính toán của tiểu bang. (e) "Người thân cận," được dùng trong đoạn này là, có cùng ý nghĩa với điều đã đặt ra trong Đoạn 45194, ngoại trừ đó là tài liệu tham khảo trong đó cho "nhân viên" sẽ được xem như là "học sinh."
- 5. Vắng Mặt (EC §48205) - Lý Do Chính Đáng Board Policy 5113** – Xác nhận- Bác Sĩ Xác Nhận Chính Sách Ban xác định rằng, khi một học sinh vắng mặt hơn 10 phần trăm (10%) tổng số ngày của niên học vì lý do bệnh hoạn và đã được kiểm chứng bằng các phương pháp được liệt kê trong "phương pháp từng bước để kiểm chứng", bất kỳ sự vắng mặt thêm nữa vì bệnh hoạn cần phải được kiểm chứng bởi bác sĩ, y tá trưởng, hay nhân viên khác của trường. Không cung cấp kiểm chứng của bác sĩ sẽ được ghi nhận là sự vắng mặt ấy không lý do.
- 6. Vắng Mặt (EC §46014)** - Học sinh, có giấy đồng ý của phụ huynh hoặc người giám hộ, có thể được cho phép để tham dự cho sinh hoạt tôn giáo hoặc học tôn giáo đạo đức. Không học sinh nào được phép nghỉ học hơn bốn ngày trong mỗi tháng ngoài mục đích trên.
- 7. Bảo Mật Dịch Vụ Y Khoa(EC §46010.1)** – Theo luật thi học sinh, lớp 7 và 8, có thể xin vắng mặt vì lý do cần có bảo mật về dịch vụ y khoa mà không cần sự đồng ý của phụ huynh hay người giám hộ. Trái lại, Học Khu Thống Nhất Berryessa có thông lệ là không cho học sinh về nếu không có sự đồng ý của phụ huynh.
- 8. S.A.R.B. (EC §48320; Bộ Qui Định 5110.1)** – Học Khu Thống Nhất Berryessa đã thiết lập một Ban Hội Đồng Xét Duyệt Hiện Diện. Mục đích hội đồng này là xem xét lại các trường hợp mà do hiệu trưởng chuyển đến liên quan tới những học sinh thường xuyên trốn học hoặc có hạnh kiểm xấu ngoài tầm kiểm soát của trường. Những học sinh nào có vấn đề về vắng mặt mà không thể giải quyết hoặc những học sinh hay phụ huynh/người giám hộ nào không báo cáo cho người chỉ đạo SARB để sửa chữa vấn đề thì có thể bị chuyển đến văn phòng Luật Sư Quận để truy tố.
- 9. Kỷ Luật Học Sinh (EC §35291; Board Policy 5130)** - Phụ huynh và người giám hộ sẽ được thông báo qua văn thư về những quy tắc và quy định kỷ luật của trường vào ngày đầu mỗi năm học và vào thời điểm ghi danh cho học sinh chuyển đổi.
- 10. Nhiệm Vụ Liên Quan Hành Vi Học Sinh (EC §44807)** – Mỗi giáo viên quy định rằng học sinh phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình trên đường đến trường và về nhà, hay tại sân chơi.
- 11. Nhiệm Vụ của Học Sinh (5 CCR §300)** – Học sinh phải chấp hành theo các quy định, tuân theo tất cả sự chỉ dẫn của nhà trường, siêng năng chăm chỉ trong việc học, tôn trọng thầy cô và những người có thẩm quyền và tránh dùng ngôn ngữ tục tĩu và thô bỉ.
- 12. Cấm Gây Chê Nhiễu(Hazing)(EC §32051)** – Học sinh và những người khác có mặt cấm không được âm mưu tham gia vào chế nhiễu.
- 13. Quy Tắc Trang Phục/ Ăn Mặc Bằng Đàng (EC §35183)** – Học khu có quyền đưa ra quy tắc trang phục hợp lý.
- 14. Kỷ Luật Học Sinh (EC §48900(q) và (r) Lý Do Đình Hoãn** - Học sinh có thể không bị đình hoãn hay đề nghị đuổi học trừ khi vị tổng giám đốc học khu hoặc hiệu trưởng của trường mà học sinh ghi danh xác định rằng học sinh đã có hành vi phạm lỗi mà đã được xác định và căn cứ theo một hoặc nhiều hơn của đoạn quy định dưới đây(q) học sinh nao giúp hoặc xúi, mà xác định trong Đoạn 31 của Bộ Luật Hình Sự, gây ra hay âm mưu tổn thương về mặt thân thể cho một người khác thì có thể chịu bị đình hoãn, nhưng không bị đuổi học, chiếu theo quy định của đoạn này (r) vị tổng giám đốc học khu hay hiệu trưởng có thể suy xét để đưa ra cách trừng phạt khác thay thế cho việc bị đuổi hay trục xuất khỏi trường, trong đó có, nhưng không nhất thiết giới hạn, có vấn và chương trình khống chế cơn giận, cho học sinh bị kỷ luật dưới đoạn quy định này.
- 15. Sự Hiện Diện của Phụ Huynh có Con Tam Hoãn (EC §48900.1)** – Nếu một giáo viên đình chỉ một học sinh, giáo viên ấy có thể đòi hỏi phụ huynh của học sinh ấy hiện diện trong lớp của con mình một phần của ngày. Không nhân viên nào có thể kỳ thị phụ huynh bị buộc phải tuân theo sự đòi hỏi này.

16. Kỷ Luật Học Sinh – Trục Xuất (EC §48915 (c)(d))(Board Policy 5131) - Ban hội Đồng phải trục đuổi học sinh vì những vi phạm sau đây: 1) sở hữu, buôn bán súng cầm tay; 2) có binh khí dao bấm; 3) buôn bán các thuốc bị kiểm soát; 4) vi phạm hoặc mưu toan thực hành cưỡng hiếp hay tội cưỡng dâm. Hành động này khiến đứa trẻ bị đuổi ra khỏi tất cả các trường học thuộc Học Khu Thống Nhất Berryessa trong khoảng thời gian lên đến một năm. Hội Đồng cũng có thể khai trừ vì tội sở hữu vũ khí, thuốc nổ (kể cả pháo đốt), gây thiệt hại đến tài sản, trộm cắp, tàng trữ ma túy, vật dụng liên quan đến ma túy, khiêu dâm, tục tĩu, tàn trữ tài sản bị trộm cướp, và sách nhiễu tinh dục. **(Board Policy 5131)**

17. Đề Nghị Buộc Đuổi Học (Board Policy 5131) - Mục tiêu của Ban Quản Trị là bảo đảm cho môi trường học tập an toàn cho tất cả học sinh. Những vũ khí gây tổn thương (gồm có nhưng không nhất thiết giới hạn như súng, dao đủ cỡ loại, dùi cui, và những vũ khí giả tương tự) tất cả đều bị cấm mang đến trường, hoặc mang theo, hay tại bất kỳ các buổi tổ chức vui chơi nào do trường bảo trợ.

18. Hồ Sơ Học Sinh (Luật Liên Bang (FERPA) 34 CFR Phần 99 và EC §48980-85 và 49063) - Phụ huynh hay giám hộ có quyền được (a) cho biết về tất cả hồ sơ của học sinh do học khu lưu trữ và người có trách nhiệm duy trì hồ sơ của học sinh, (b) được xem hồ sơ của học sinh, (c) thách thức những điều được lưu trữ trong hồ sơ, và (d) biết rõ tin tức nhân viên có trách nhiệm về những thủ tục thu thập và duy trì tài liệu hồ sơ của học sinh. Phụ huynh nào muốn xem hồ sơ của học sinh nên viết thư và gửi đến Phụ Tá Giám Đốc của Dịch Vụ Giáo Dục (Assistant Superintendent of Education Services) và xác định (những) hồ sơ mà họ muốn xem xét. Phụ tá giám đốc sẽ báo cho biết và sắp xếp thời gian và nơi nào phù hợp cho phụ huynh kiểm tra hồ sơ. Phụ huynh hoặc những học sinh nào đủ điều kiện có thể yêu cầu Học Khu Thống Nhất Berryessa điều chỉnh hồ sơ mà họ nghĩ là sai và không chính xác. Phụ huynh nên viết lá thư yêu cầu Phụ Tá Giám Đốc Dịch Vụ Giáo Dục, nêu rõ phần nào trong hồ sơ mà họ muốn thay đổi, và ghi rõ lý do tại sao bị sai hoặc không chính xác. Nếu Học Khu quyết định không điều chỉnh hồ sơ mà phụ huynh yêu cầu, Học Khu sẽ báo cho phụ huynh biết về quyết định này và cho phụ huynh biết là họ có quyền yêu cầu xét xử liên quan đến sự đòi hỏi điều chỉnh hồ sơ. Phụ huynh sẽ được cấp thêm chi tiết về thủ tục xét xử khi Học Khu báo cho phụ huynh biết về quyền này của họ. Bộ Luật 5126 viết rằng **Hồ Sơ Chính Thức của Học Sinh** "chỉ có thể dùng nhằm mang lại lợi ích, thăng tiến và an toàn cho học sinh" và phụ huynh hoặc giám hộ của học sinh có thể xem. Một số nhóm được phép để xem hướng dẫn tin tức danh bạ mà không cần giấy phép trước. Hướng dẫn tin tức danh bạ có thể gồm có tên học sinh, ngày sinh, nơi sinh, địa chỉ, và những trường học trước đây. Với lá thư yêu cầu của phụ huynh hoặc giám hộ hợp pháp của học sinh, học khu sẽ ngăn không phát ra tin tức danh bạ.

19. Công Bố Hồ Sơ của Học Sinh/Tuân Theo Trát Tòa hoặc Đòi Hỏi Tòa Án (EC §49076 và 49077) – Học khu được yêu cầu làm mọi nỗ lực để thực hiện hợp lý để báo cho phụ huynh biết trước khi công bố tin tức của học sinh theo lệnh trát đòi của tòa.

20. Tiết Lộ Thông Tin Học Sinh theo chính sách Hội đồng quản trị 5125.1(EC49073, 20 USC 1232g,7908) - Bảng thông tin của học sinh không được phép tiết lộ khi phụ huynh/người giám hộ đã viết thư yêu cầu Học Khu không được phép tiết lộ thông tin của học sinh trước khi có sự đồng ý của phụ huynh/người giám hộ. Tiết lộ thông tin học sinh có thể gồm tên họ, địa chỉ, số điện thoại, ngày và nơi sinh, học về ngành nào, tham gia môn sinh hoạt thể thao của trường nào, cân nặng và chiều cao trong đội thể thao, ngày đến trường, bằng cấp, các giải thưởng, hoặc hầu hết tất cả những trường đã theo học trước đây. (Quy vị có thể quyết định từ chối cho việc tiết lộ thông tin của con em mình bất kỳ lúc nào trong năm học, mẫu đơn có sẵn tại văn phòng trường và văn phòng Học Khu)

21. Trách Nhiệm của Phụ Huynh/Giám Hộ (EC §48904) - Phụ huynh hoặc giám hộ chịu trách nhiệm về hạnh kiểm cố ý của con em mình dưới tuổi vị thành niên mà đã gây ra thương tích cho học sinh khác hoặc nhân viên của học khu, hoặc cố tình phá hoại bất cứ tài sản nào của nhà trường thuộc về học khu hoặc thuộc về tài sản của nhân viên, hoặc bất cứ tài sản nào thuộc về học khu mà cho học sinh đã mượn nhưng cố tình không chịu trả lại. Số tiền phải trả sẽ không quá \$7,500. Sau khi làm theo đúng thủ tục, văn phòng học khu có thể cho ở lại lớp, gửi lại chứng chỉ bằng cấp, hoặc đình trệ thủ tục bản học bạ của học sinh đó cho đến khi nào số tiền thiệt hại đã được trả xong hoặc sau khi đã hoàn tất xong chương trình việc làm thiện nguyện để thay thế cho việc trả số tiền thiệt hại.

22. Khám Sức Khỏe (Sức Khỏe Và An Toàn Mã Số 124090) EC §49451 – Học khu yêu cầu học sinh phải được khám sức khỏe trước khi vào lớp mẫu giáo (không sớm hơn Tháng 3 của năm hiện tại). Luật California yêu cầu tất cả trẻ em phải được khám sức khỏe trong vòng 18 tháng trước khi vào lớp 1. Trong vài trường hợp, phụ huynh có thể xin phép miễn.

23. Chủng Ngừa Các Bệnh Có Truyền Nhiễm (EC §49403) (Sức Khỏe và An Toàn Mã Số 120325) - Bạch hầu, uốn ván, ho gà (DPT), Bại liệt, Rubella (bệnh sởi), Quai bị, Rubella (MMR); viêm gan B, thủy đậu (bệnh trái rạ (nếu không tiếp xúc)) và Bệnh Lao/T.B. (Mantoux) thử nghiệm da, là bắt buộc tất cả học sinh vào lớp mẫu giáo, lớp 7, hoặc nhập học lần đầu tiên (BP5151.3). Chủng ngừa ho gà/Tdap, viêm gan B và trợ lực Rubella cũng được yêu cầu cho tất cả các học sinh vào lớp 7. Đánh giá của Bệnh Sởi được tiếp tục tiến hành cho tất cả học sinh.

24. Sức Khỏe và An Toàn Mã Số 120325 (EC § 48216) - Học sinh sẽ bị cấm đi học cho đến khi đã được chủng ngừa xong theo sự đòi hỏi (BP5141.3)

25. Quản Lý Uống Thuốc (EC §49423) – Bất cứ học sinh nào được yêu cầu dùng thuốc trong giờ học mà bác sĩ đã quy định cho học sinh ấy có thể nhờ y tá nhà trường hoặc những nhân viên nhà trường đã chỉ định và thực hiện hay tự mình dùng thuốc hoặc thuốc tiêm chích epinephrine tự động nếu văn phòng học khu nhận được giấy phép

26. Quản Lý Uống Thuốc Bán Trên Quầy Chợ (OTC) (49423;CCR, Title 5, sections 600 and 601 (b))

Tất cả thuốc uống bán trong quầy chợ (OTC) cần dùng trong trường CCR Title 5 Article 4.1 cần phải có giấy chứng nhận của viện y tế hợp pháp và phụ huynh hoặc người giám hộ

27. Báo Cho Trường Biết về Việc Tiếp Tục Uống Thuốc (EC §49480) - Phụ huynh nên báo cho y tá trường hoặc những nhân viên có giấy chứng chỉ biết về thuốc của học sinh cần được tiếp tục mà không cần cho đều. Những loại thuốc, lượng thuốc, và tên của bác sĩ giám sát trao cho người có cấp giấy chứng nhận là người chăm sóc.

28. Kiểm Tra Thính Giác (EC §49450, 49451 and 45452) - Mỗi học sinh sẽ được kiểm tra về thính giác cho mẫu giáo hoặc lớp một, lớp hai, lớp năm, và lớp tám. Học sinh có thể miễn kiểm tra nếu có lá thư yêu cầu về điều đó từ phụ huynh hay giám hộ.

29. Kiểm Tra Thị Giác (EC §49455) – Kiểm tra thị giác sẽ bao gồm cho học sinh mẫu giáo và/hoặc lớp một, lớp bốn và lớp bảy. Tất cả học sinh trai của lớp một sẽ được kiểm tra về nhận thức màu sắc. Cuộc kiểm tra có thể được miễn một khi trình giấy chứng nhận thích hợp từ bác sĩ gia đình hoặc bác sĩ nhãn khoa.

30. Tàn Tật Tam Thời (EC §48206.3, 48207 and 48208) – Trong niên học bình thường, có sự hướng dẫn cá nhân một tiếng mỗi ngày sẽ được cung cấp cho học sinh tạm thời nằm nhà thương hoặc ở nhà, học sinh ấy có chứng từ khuyết tật về thể xác hoặc tâm thần để được yêu cầu dịch vụ ấy.

- 31. Kiểm Tra Chứng Veo Xương Sống (EC §49452.5)** - Tất cả học sinh nữ Lớp 7 và tất cả học sinh nam Lớp 8 có thể được khám nghiệm chứng veo xương sống một bên. Phụ huynh có thể viết đơn đến hiệu trưởng của trường để từ chối cho việc khám nghiệm cho con em mình.
- 32. Có Quyền Từ Chối Gay Hại cho việc dùng Súc Vật (EC §32255-32255.6)** – Học sinh có thể từ chối không tham gia vào những dự án có tính cách giáo dục mà liên quan đến việc hại hoặc diệt súc vật.
- 33. Thông Báo Luật Megan (Bộ Luật Hình Sự §290.4)** – Phụ huynh và quần chúng có quyền xem thông tin liên quan đến những kẻ xâm phạm tình dục có đăng ký tại văn phòng chính của cơ quan hành luật địa phương của khu học này.
- 34. Những Chương Trình Không Bắt Buộc Phụ Huynh/Học Sinh Tham Gia (EC §49091.18)** – Nhà Trường không thể buộc đòi hỏi học sinh hoặc gia đình của học sinh phải tham gia vào những cuộc kiểm tra, phân tích, đánh giá, hoặc giám sát đặc tính hoặc nhân cách đời sống gia đình của học sinh, cách làm cha mẹ, hay chương trình cố vấn tại nhà mà không liên quan đến học vấn, đào tạo làm cha mẹ, hoặc đưa ra qui định dịch vụ kế hoạch giáo dục gia đình.
- 35. Giáo Dục Tình Dục (EC §51240, 51550 and 51820)** - Bất cứ hướng dẫn về đời sống giáo dục gia đình, hoặc giáo dục tình dục đối ngược với sự dạy dỗ tôn giáo tín ngưỡng và lòng tin của phụ huynh, họ có thể viết thư yêu cầu cho phép con họ được miễn học phần giáo dục như thế trong lớp. Hơn nữa, trước khi trường dạy học sinh về giáo dục tình dục, phụ huynh phải được báo trước và được cho cơ hội để viết thư yêu cầu con họ không tham dự trong phần dạy dỗ ấy. Sự yêu cầu đó có hiệu lực trong suốt năm niên học khi thư ấy đã được nộp, nhưng phụ huynh có thể rút đơn bất cứ lúc nào. Phụ huynh có quyền kiểm tra/xem lại, trước đó, bất cứ tài liệu ghi chép hoặc tài liệu thịnh-thị được dùng trong môn học đó. Phần luật này không áp dụng cho các từ ngữ hoặc hình ảnh trong bất cứ những sách giáo khoa về khoa học, vệ sinh, hoặc sách giáo khoa về sức khoẻ (EC §51550).
- 36. Miễn Khám Sức Khỏe Tổng Quát (EC §49451)** - Đứa trẻ có thể được miễn việc khám sức khỏe tổng quát bất cứ khi nào phụ huynh đệ trình thư yêu cầu từ chối không cho phép con họ được khám với hiệu trưởng của trường học mà học sinh ghi danh. Tuy nhiên, bất cứ khi nào có lý do chính đáng để nghĩ rằng đứa trẻ đang bị bệnh vì mắc bệnh truyền nhiễm hoặc dễ lây lan, học sinh ấy sẽ bị gửi về nhà và sẽ không được phép đi học cho đến khi bệnh lây nhiễm đó hoàn toàn hết.
- 37. Dịch Vụ Y Tế và Bệnh Viện (EC §49472-74)** – Học khu hoặc phụ huynh có thể trả tiền cho những dịch vụ y tế và bệnh viện cho học sinh bị thương tích tại trường hoặc tại những hoạt động do nhà trường bảo trợ, hoặc trong lúc chuyên chở. Học khu Berryessa không cung cấp bảo hiểm dưới đạo luật này.
- 38. Lớp Xen Kẽ/Alternative (EC §58501)** - Luật Tiểu Bang California cho phép tất cả học khu cung cấp lớp xen kẽ. Trong trường hợp bất cứ phụ huynh, học sinh hoặc giáo viên nào muốn biết thêm thông tin về những loại lớp xen kẽ, thì Tổng Giám Thị Quận của học khu, văn phòng quản lý của học khu và văn phòng hiệu trưởng của mỗi trường có bản sao của đạo luật này cho quý vị. Luật này cho phép những ai muốn yêu cầu ban quản trị của khu học thiết lập chương trình của loại lớp xen kẽ trong mỗi khu.
- 39. Những Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt hoặc Dịch Vụ (EC §56030)** - Những chương trình/dịch vụ đã được cung cấp cho học sinh cần có nhu cầu đặc biệt vì tật nguyền. Phụ huynh có thể mang con em mình để được xác định cho nhu cầu đặc biệt đó với giáo viên con em mình, hiệu trưởng, hoặc Ban Dịch Vụ Giáo Dục học khu (923-1830). Nếu có yêu cầu, trường học hoặc học khu có thể cung cấp thêm chi tiết.
- 40. Thủ Tục Khiếu Nại Đồng Phục (Bộ Luật 1312 (Tin tức có tại mỗi trường hoặc Khu Học Chánh))** – Khu học chánh phải tuân theo thủ tục khiếu nại đồng phục chiếu theo điều khoản của tiểu bang khi giải quyết khiếu nại cáo buộc liên quan đến việc kỷ thị trái phép hoặc không thực hiện những điều trái với luật pháp trong những chương trình như trợ giúp, giáo dục di trú, chăm sóc, dinh dưỡng và phát triển trẻ em, và các giáo dục đặc biệt, liên bang bắt buộc kế hoạch bảo vệ an toàn ở trường, và bắt buộc và thực hiện Local control Funding Formula/các công thức tài trợ kiểm soát địa phương, bao gồm Local Control and Accountability Plan/kế hoạch kiểm soát địa phương và chịu trách nhiệm. Bản tin tức này sẽ được phân phát vào Tháng Tám trong thư thông báo phụ huynh của Học Khu.
- 41. Sách Nhiều Tình Dục (Bộ Luật 5132: EC §48900.2, 212.3, 212.6 EC §48980(g))** – Sách nhiều tình dục bất kỳ mọi hình thức tuyệt đối cấm tại Học Khu Thống Nhất Berryessa. Cách cư xử với học sinh, nhân viên, hoặc những quan khách ở sân trường mà được xem như hành vi tán tỉnh không có sự đồng tình của đối tượng, bao gồm nhưng không nhất thiết giới hạn, yêu cầu ai ăn nằm với mình, cách cư xử qua lời nói hoặc cử chỉ, trưng bày những bức tranh, biếm họa, bức hình hoặc hình vẽ bậy bạ có tính cách nhục dục và khiến cho học sinh, nhân viên, và những quan khách hay người đại diện phải khiếu nại vì cách cư xử hoặc có mục tiêu gây quấy rối công việc hay mục đích của cá nhân người ấy những hành vi đó sẽ được xem như sách nhiều tình dục. Khi những vụ sách nhiều tình dục xảy ra thì lập tức phải báo cho giáo viên, nhà trường hoặc nhân viên Văn Phòng Học Khu biết. Mỗi vụ sách nhiều tình dục sẽ được điều tra và những biện pháp thích hợp sẽ được thi hành. Học sinh từ lớp 4 đến lớp 8 có thể bị đuổi học tạm thời hoặc bị đề nghị trục xuất nếu Tổng Giám Đốc Học khu hoặc Hiệu Trưởng của trường học mà học sinh ghi danh xác định rằng học sinh đã vi phạm tội sách nhiều tình dục.
- 42. Không-Thuốc Lá Trong Học Đường: Bộ Luật 3513.3**–Việc sử dụng các sản phẩm thuốc lá điều bị cấm vào mọi lúc thuộc học khu sở hữu, hay những cơ sở cho thuê, hoặc trong học khu. Hút thuốc lá hoặc các sản phẩm liên quan đến thuốc lá và vút thầy thuốc lá đã dùng điều bị cấm trong phạm vi của bất cứ sân chơi (Y Tế và An Toàn Mã Số 104495)
- 43. Luật Báo Cáo Hành Hạ Trẻ Em (Bộ Luật Hình Sự Phần 11166)** - Tất cả nhân viên đều có bổn phận phải báo cáo vụ khả nghi hành hạ trẻ em đến các cơ quan thích hợp. Nhân viên được huấn luyện mỗi năm.
- 44. Theo Học Với Trường Tùy Chọn (EC §4890 (h))** – Phụ huynh có thể nộp mẫu đơn "Yêu Cầu Chuyển Đổi Trường Trong Học Khu/Intra District Transfer Request Form" để yêu cầu con em mình theo học một trường khác trong học khu Berryessa mà đó không phải là nhà trường cư trú của họ. Nếu Phụ huynh muốn con em mình theo học một trường khác ngoài học khu Berryessa thì có thể nộp đơn "Yêu Cầu Giấy Phép Chuyển Trường /Request for Interdistrict Attendance Permit." Những mẫu đơn này có tại mỗi trường và tại Văn Phòng Học Khu/ District Office.
- 45. Chuyển Trường Giữa Khu Học Khác (EC§46601.5 – EC §46611)** – Cho phép hai hoặc nhiều hơn để học khu thỏa thuận cho việc chuyển trường của một học sinh trong khoảng thời gian 5 năm. Những bản ký kết thỏa thuận mới có thể gia hạn thêm 5 năm nữa. Trong bản hợp đồng phải ghi rõ những điều khoản và điều kiện mà việc chuyển trường được cho phép. Không có luật pháp qui định giới hạn những loại điều khoản và điều kiện mà khu học được phép đặt ra liên quan đến việc chuyển trường.
- 46. Khiếu Nại Đến Hội Đồng Giáo Dục Quận (EC §46601)** - Bất cứ khi nào quận từ chối một yêu cầu chuyển đổi, cho dù vào hay ra học khu, Phòng Dịch Vụ Giáo Dục sẽ thông báo cho phụ huynh hoặc người giám hộ nộp yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định của Học Khu đến Hội Đồng Giáo Dục Quận theo Mục Luật Giáo Dục 46601. Phòng Dịch Vụ Giáo Dục có thể cung cấp cho phụ huynh hoặc người giám hộ với các thông tin quy định phần đó về Bộ luật Giáo dục.

47. Yêu cầu nơi thường trú để được đến trường (EC §4890 (h)) - Nếu quý vị sở hữu tài sản nơi cư trú, chứng minh quyền sở hữu tài sản đó và hóa đơn PG & E hiện tại có tên của quý vị địa chỉ nơi cư trú phải được cung cấp. Nếu bạn thuê tài sản nơi quý vị cư trú, cung cấp giấy hợp lệ thỏa thuận cho thuê/mướn và hóa đơn PG & E hiện tại có tên của quý vị trên địa chỉ nơi cư trú.

48. Nơi Việc Làm Thay Cho Chỗ Cư Trú (cũng được biết là "Allen Bill Transfers") (EC §48204(f)) - Học sinh thuộc trường tiểu học có thể được xem như người thường trú của học khu ấy nếu một hoặc cả hai phụ huynh làm việc trong khu đó. Phụ huynh có thể yêu cầu cụ thể một trường nào đó; tuy nhiên, trường học được chỉ định sẽ tùy thuộc việc còn chỗ cho học sinh hay không.

49. Trẻ Em trong Hoàn Cảnh Vô Gia Cư – Mỗi địa phương quận có bổ nhiệm người liên lạc cho những trẻ em vô gia cư, những người ấy phải có trách nhiệm phổ biến những thông báo công khai về quyền giáo dục của những học sinh trong hoàn cảnh vô gia cư.

50. Học Sinh bị Tật Nguyên – Mục 504 của Đạo Luật Phục Hồi 1973 (Bộ Luật 6420) – Một học sinh nào bị suy yếu về mặt thể xác hoặc tinh thần đến nỗi bị hạn chế tham gia một hay hai sinh hoạt chính trong đời sống có thể hội đủ điều kiện để sửa đổi môi trường học hành. Để biết thêm thông tin này có thể liên hệ với văn phòng trường học hoặc Ban Dịch Vụ Giáo Dục (923-1830).

51. Thi để Ra Trường Trung Học Cao Cấp (EC §60850 và 48980(e)) - Bắt đầu từ năm 2006, tất cả học sinh phải trải qua cuộc Thi Kiểm Tra trước khi Ra Trường Trung Học Cao Cấp của CA(CA High School Exit Examination) thì mới có thể nhận bằng tốt nghiệp trung học cao cấp. Chi tiết cụ thể về ngày kiểm tra và hậu quả của việc thi rớt có sẵn tại East Side Union High School District.

52. Bao Hàm Kế hoạch An Toàn (EC § 32280 et seq.) - Mỗi trường có yêu cầu báo cáo về tình trạng của kế hoạch an toàn, bao gồm các yếu tố chính, trong bản Trách nhiệm Báo Cáo của Trường (SARC) hàng năm. Ủy ban kế hoạch được yêu cầu tổ chức một cuộc họp công khai với các thành viên cộng đồng để có cơ hội đưa ra ý kiến về kế hoạch an toàn của nhà trường. Ủy ban lập kế hoạch thông báo cho những người được chỉ định và tổ chức qua văn bản.

53. Trách Nhiệm Báo Cáo của Trường (EC§35256) – Học Khu sẽ cố gắng sắp xếp để thông báo cho phụ huynh biết về mục đích của bản trách nhiệm giải trình báo cáo hàng năm của trường, và đảm bảo tất cả phụ huynh đều nhận được một bản. Xin vui lòng xem trang mạng của Học Khu và nhà trường.

54. Chính Thức Công Nhận (EC §35178.4) – Ban Quản Trị của Khu Học Thống Nhất Berryessa sẽ thông báo cho cộng đồng tại những buổi họp thường lệ biết về việc trường học nào trong khu được chính thức công nhận chọn bởi Western Association of Schools and Colleges và trường nào mất sự công nhận ấy. Nếu mất sự công nhận ấy, học khu sẽ thông báo cho mỗi phụ huynh/giám hộ biết qua văn thư tình trạng của trường học đó và lưu ý về tiềm năng hậu quả của sự mất mát đó.

55. Quần Áo Che Nắng (EC §3183.5) – Mỗi trường được phép sử dụng những đồ dùng che nắng ngoài trời vào giờ học, nhưng không nhất thiết giới hạn gồm có nón che đầu. Mỗi trường có thể đưa ra quy tắc liên quan đến loại quần áo, gồm có nhưng không nhất thiết chỉ giới hạn: phân loại cụ thể gồm quần áo và nón được xác định bởi trường hoặc học khu, những quần áo xác định liên hệ đến băng đảng hoặc ăn mặc không thích hợp thì có thể bị cấm dưới quy định ăn mặc (Xin xem sổ tay hướng dẫn về cách ăn mặc của trường tiểu/trung cấp) hay- Quần Áo Che Nắng - Với đề nghị của bác sĩ, học sinh có thể mặc quần áo bảo vệ mặt trời khi ở ngoài trời, trong đó có nón để bảo vệ từ ánh sáng mặt trời. Để tối thiểu bảo vệ từ ánh nắng trời, bất kỳ loại nón phải có ít nhất 3-inch chu vi xung quanh đầu của người đội. Bất kỳ những quần áo bảo vệ từ ánh nắng mặt trời vẫn phải được tuân theo quy định ăn mặc.'

56. Luật Yêu Cầu Phun Thuốc Trừ Dịch (EC §48980.3) – Luật này đòi hỏi ban điều hành và bảo trì của học khu phải gồm những thông tin liên quan đến những thuốc trừ dịch đã được dùng trong khu trường học như đã được ghi trong EC §176121(a). Đòi hỏi phải cho biết trước 72 giờ về loại thuốc trừ dịch được dùng để phun.

57. Chất Asbestos (40 CFR 763.93) – Học khu có kế hoạch để loại trừ mối nguy hiểm đến sức khỏe do chất asbestos trong kiến trúc của trường học. Quý vị có thể xem kế hoạch này tại văn phòng học khu.

58. Thông Báo về Ngày Học Ngắn/Ngày Nghỉ của Học Sinh (EC §48980(c))– Phụ huynh/Giám hộ sẽ được báo cho biết càng sớm càng tốt về thời khoá biểu của những ngày học ngắn và ngày nghỉ của học sinh để giáo viên tham dự lớp phát triển nghề nghiệp. Quý vị sẽ được thông báo trễ nhất là một tháng trước khi học sinh được về sớm hoặc cho nghỉ.

59. Thủ Tục Thông Tin Dịch Vụ Sự Riêng Tư và Bảo Mật Báo Cáo Tiểu Bang California về Chuyển Giao Hồ Sơ Học Sinh – Liên Đoàn Chánh Học Khu Berryessa đang tham gia với Chương Trình Dịch Vụ Thông Tin Trường Học Tại California(California School Information Services Program) (CSIS) khi chuyển qua điện tin cho những bản dữ liệu báo cáo của học sinh đến Bộ Giáo Dục California và đến học khu và/hoặc các tổ chức giáo dục trung học mà học sinh chuyển đến hay nộp đơn để nhập học. Tất cả dữ liệu do Chương Trình CSIS duy trì phải tuân theo đòi hỏi của liên bang và tiểu bang về việc giữ kín và bảo mật. Lợi ích của sự tham gia này cho phụ huynh và học sinh là hồ sơ có thể được chuyển đi một cách nhanh chóng, và thông tin của học sinh liên quan đến điểm và sự đánh giá xếp lớp của học sinh có sẵn khi hồ sơ được chuyển đi. Lợi ích khác là trường và học khu cũng sẽ tiết kiệm được giấy tờ khi làm báo cáo yêu cầu của tiểu bang. Phụ huynh có quyền kiểm tra thông tin của học sinh được duy trì bởi CSIS. Viết thư yêu cầu đến Ban Dịch Vụ Giáo Dục.

60. Đạo Luật Williams là Phụ Huynh có Quyền Thưa Kiện (EC §35186) – 1. Phải có đầy đủ sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn. Điều đó có nghĩa là mỗi học sinh, kể cả những em học Anh ngữ, phải có sách giáo khoa hoặc tài liệu hướng dẫn, hoặc cả hai, một bộ sách để dùng trong lớp và một bộ mang về nhà để làm bài tập được yêu cầu. 2. Khu vực trường phải sạch sẽ, an toàn, và được bảo trì tốt. 3. Sẽ không có thiếu giáo viên hoặc thiếu phân công. Thiếu phân công có nghĩa là sự thay thế của một nhân viên có bằng cấp giảng dạy hoặc vị trí cho các dịch vụ không đòi hỏi bằng cấp hoặc chứng chỉ hợp pháp. Mẫu đơn thưa kiện có thể lấy tại văn phòng trường, văn phòng học khu, hay downloaded từ trang mạng (www.berryessa.k12.ca.us). Quý vị cũng có thể download bản đơn của Bộ Giáo Dục California từ website <http://www.cde.ca.gov/eo/ce/wc/index.asp>.

61. Giáo Dục Về HIV/AIDS (EC§ 51938 & 48908(a)) – Phụ huynh hay giám hộ có quyền cho con em mình không tham dự tất cả hoặc một phần nào đó của chương trình giáo dục sức khỏe giới tính, giáo dục ngăn ngừa HIV/AIDS. Giáo dục ngăn ngừa HIV/AIDS có sẵn cho quý vị kiểm tra. Phụ huynh hoặc giám hộ có thể yêu cầu bằng cách viết thư rằng không muốn con em mình học lớp giáo dục sức khỏe giới tính hay giáo dục ngăn ngừa HIV/AIDS.

62. Học Sinh Dùng Kỹ Thuật Công Nghệ (EC§48980 (h), 51870.5 & Bộ Luật 6168) – Ban Quản Trị có ý định là Internet và những nguồn tài nguyên on-line khác cung cấp bởi học khu nhằm mục đích để hỗ trợ chương trình giảng dạy và nâng cao việc học tập cho học sinh.

63. Đầu Tư cho Đại Học (EC§48980(d)) – Đầu tư cho tương lai đại học hay trường cao đẳng cho con em mình là điều rất quan trọng. Một số đầu tư thích hợp mà quý vị có thể chọn gồm có, nhưng không nhất thiết giới hạn đến, United States Savings Bonds.

64. Khám Sức Khỏe Răng, Miệng (ECS 49452.8 (a)) một học sinh, khi ghi danh vào lớp mẫu giáo tại một trường công lập, hoặc ghi danh vào lớp một tại trường công lập mà học sinh trước đó không có ghi danh vào lớp mẫu giáo, thì phải được ghi danh trước ngày 31 Tháng Năm của năm học, và phải trình bằng chứng là có được đánh giá khám **sức khỏe** răng miệng bởi một Nha sĩ có bằng, hoặc có cấp phép hoặc có đăng ký chuyên nghiệp y tế **sức khỏe** hoạt động trong phạm vi hành nghề của mình, giấy chứng đó không quá 12 tháng trước ngày ghi danh cho học sinh.

65. Liên Tục có Nguy Hiểm hoặc là Nạn Nhân của Bao Lực CCR 11992 - khi trong phạm vi sân trường mà học sinh là một nạn nhân của bạo lực, như được xác định bởi Ban Quản Trị Giáo Dục, hoặc đang học tại trường do chỉ định của Bộ Giáo Dục California mà liên tục bị nguy hiểm, học sinh ấy sẽ được cấp quyền lựa chọn để chuyển đổi qua một trường học khác trong huyện hoặc một trường học charter. (20 USC 7912; 5 CCR 11992) **Bộ Qui Định 5118**



Pathway to the Future

Berryessa Union School District
1376 Piedmont Road
San Jose, CA 95132
(408) 932-1800

Thông báo hàng năm về UCP năm học 2017-18

Dành cho học sinh, nhân viên, phụ huynh/người giám hộ, thành viên ủy ban tư vấn nhà trường và học khu, cán bộ trường tư, và các bên quan tâm khác

Berryessa Union School District có trách nhiệm chính đối với việc tuân thủ pháp luật và quy định của liên bang và tiểu bang. Chúng tôi đã thiết lập Thủ tục Khiếu nại Thống nhất (còn được gọi là UCP trong tiếng Anh) để giải quyết những cáo buộc về phân biệt đối xử, quấy rối, hăm dọa, và bắt nạt trái pháp luật, và những khiếu nại cáo buộc vi phạm pháp luật của tiểu bang hay liên bang mà chi phối chương trình giáo dục, tính phí học sinh trái pháp luật và không tuân thủ Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình của Địa phương (còn được gọi là LCAP trong tiếng Anh).

Chúng tôi sẽ điều tra tất cả các cáo buộc về hành vi phân biệt đối xử, quấy rối, hăm dọa, hay bắt nạt trái pháp luật đối với bất kỳ nhóm được bảo vệ nào như được xác định trong *mục 200 và 220 của Bộ luật Giáo dục và mục 11135 của Bộ luật Chính phủ, bao gồm bất kỳ đặc điểm thực tế hay nhận biết nào được nêu ra trong mục 422.55 của Bộ luật Hình sự hoặc trên cơ sở hay mối liên hệ của một cá nhân với một cá nhân hay nhóm nào đó có một hay nhiều đặc điểm thực tế hay nhận biết được trong bất kỳ chương trình hay hoạt động nào được thực hiện bởi cơ quan, mà nhận tài trợ trực tiếp từ, hay nhận hoặc có lợi từ bất kỳ hỗ trợ tài chính nào của tiểu bang.*

UCP cũng sẽ được sử dụng khi giải quyết khiếu nại cáo buộc không tuân thủ luật pháp của tiểu bang và/hoặc liên bang trong:

Giáo dục Sau Giờ học và An toàn (After School Education and Safety)
Chương trình Hỗ trợ và Đánh giá Đồng nghiệp cho Giáo viên California (California Peer Assistance and Review Programs for Teachers)
Chăm sóc và Phát triển Trẻ em (Child Care and Development)
Dinh dưỡng Nhi đồng (Child Nutrition)
Giáo dục Bổ trợ (Compensatory Education)
Hỗ trợ Phân loại Hợp nhất (Consolidated Categorical Aid)
Giáo dục Học sinh trong Cơ sở Chăm sóc Nuôi dưỡng và Học sinh Vô gia cư (Education of Pupils in Foster Care and Pupils who are Homeless)
Đạo luật Mọi Học sinh đều Thành công / Quan tâm tới Mọi Trẻ em (Every Student Succeeds Act / No Child Left Behind)
Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình của Địa phương (Bao gồm Charter Schools như mô tả trong EC 47606.5 và 47607.3)
Kế hoạch Trách nhiệm Giải trình Kiểm soát ở Địa phương (Local Control Accountability Plans)
Biên bản Giảng dạy Giáo dục Thể chất (Physical Education Instructional Minutes)
Chi phí của Học sinh (Pupil Fees)
Phòng ở Hợp lý cho Học sinh Đang cho con bú (Reasonable Accommodations to a Lactating Pupil)
Kế hoạch An toàn Học đường (School Safety Plans)
Giáo dục Đặc biệt (Special Education)
Giáo dục Phòng tránh Sử dụng Thuốc lá (Tobacco-Use Prevention Education)

Phí của học sinh bao gồm, nhưng không giới hạn ở, tất cả những phí sau đây:

1. Phí được tính cho một học sinh như là điều kiện để đăng ký vào trường hoặc các lớp học, hay là điều kiện để tham gia một lớp học hay hoạt động ngoại khóa, bất kể lớp học hay hoạt động đó là tự chọn hay bắt buộc, hay là tín chỉ.
2. Tiền bảo chứng, hay khoản tiền thanh toán khác mà một học sinh cần thực hiện để nhận khóa, tủ khóa, sách, dụng cụ lớp học, nhạc cụ, quần áo, hay các tài liệu hoặc thiết bị khác.
3. Việc mua bán mà một học sinh cần thực hiện để nhận tài liệu, đồ dùng, thiết bị, hay quần áo liên quan đến một hoạt động giáo dục.

Khiếu nại về phí học sinh hay LCAP có thể được nộp ẩn danh nếu người khiếu nại cung cấp bằng chứng hay thông tin dẫn đến bằng chứng hỗ trợ cho đơn khiếu nại.

Học sinh ghi danh học trường công sẽ không cần thanh toán phí học sinh để tham gia vào một hoạt động giáo dục.

Đơn khiếu nại về phí học sinh sẽ không được nộp muộn hơn một năm từ ngày xảy ra hành vi vi phạm bị cáo buộc.

Chúng tôi sẽ đăng tải thông báo tiêu chuẩn về quyền giáo dục của con nuôi và trẻ vô gia cư, như được quy định trong Mục 48853, 48853.5, 48853.5, 49069.5, 51225.1, và 51225.2 của *Bộ luật Giáo dục*. Thông báo này sẽ bao gồm thông tin về quy trình khiếu nại, nếu áp dụng.

Đơn khiếu nại ngoài những vấn đề liên quan đến phí học sinh phải được nộp bằng văn bản với những nội dung chỉ định sau để nhận đơn khiếu nại:

Tên hoặc chức danh: Director of Special Education and Student Services

Đơn vị hoặc văn phòng: Education Services

Địa chỉ: 1376 Piedmont Road, San Jose, CA 95132

Điện thoại: 408-923-1841

Đơn khiếu nại về phí học sinh được nộp với *Berryessa Union School District* và/hoặc hiệu trưởng của nhà trường.

Đơn khiếu nại cáo buộc phân biệt đối xử, quấy rối, hăm dọa, hay bắt nạt phải được nộp trong vòng sáu (6) tháng kể từ ngày xảy ra hành vi phân biệt đối xử, quấy rối, hăm dọa, hay bắt nạt bị cáo buộc hoặc kể từ ngày người khiếu nại đầu tiên biết đến các sự việc về phân biệt đối xử, quấy rối, hăm dọa, hay bắt nạt bị cáo buộc trừ khi thời gian nộp hồ sơ được tổng giám đốc hay người được chỉ định của tổng giám đốc gia hạn.

Đơn khiếu nại sẽ được điều tra và văn bản Quyết định hay báo cáo sẽ được gửi cho người khiếu nại trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại. Khoảng thời gian này có thể được gia hạn bằng văn bản đồng ý của người khiếu nại. Người chịu trách nhiệm điều tra đơn khiếu nại sẽ thực hiện và hoàn thành việc điều tra phù hợp với thủ tục địa phương được thông qua theo mục 4621.

Người khiếu nại có quyền kháng cáo Quyết định về đơn khiếu nại liên quan đến các chương trình cụ thể, phí học sinh và LCAP lên Sở Giáo dục Tiểu bang California (CDE) bằng cách nộp đơn kháng cáo trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định của chúng tôi. Đơn kháng cáo phải kèm theo bản sao của đơn khiếu nại đã nộp ban đầu và bản sao Quyết định của chúng tôi.

Người khiếu nại được thông báo về biện pháp xử lý của luật dân sự, bao gồm, nhưng không giới hạn ở, lệnh của tòa, lệnh kiểm chế, hoặc biện pháp xử lý hay lệnh khác mà có thể có sẵn theo luật pháp về phân biệt đối xử, quấy rối, hăm dọa, hay bắt nạt của tiểu bang hay liên bang, nếu áp dụng.

Bản sao của chính sách và thủ tục tuân thủ UCP của chúng tôi được cung cấp miễn phí.

HƯỚNG DẪN

Học sinh dùng Kỹ Thuật Công Nghệ

Ban lãnh đạo nhận thấy rằng kỹ thuật công nghệ cung cấp nhiều cách để truy cập và mở rộng hầu hết cho sự kết nối vào các nguồn thông tin hiện tại. Kỹ thuật công nghệ cũng có thể cho học sinh tập luyện, phát triển khả năng và giải quyết vấn đề. Mọi cố gắng có thể thực hiện để cung cấp công bằng quyền truy cập bằng công nghệ kỹ thuật cho tất cả trường và lớp học trong học khu. Học khu khuyến khích học sinh có trách nhiệm với máy vi tính, lẫn các hệ thống kết nối, và các thiết bị điện tử khác thuộc sở hữu bởi học khu (gọi chung là "Hệ Thống Kỹ Thuật") nhằm hỗ trợ các nhiệm vụ và mục đích của học khu và trường học.

Giám đốc hoặc người chỉ định phải thực hiện và làm theo những nội qui sau đây: (1) trẻ vị thành niên truy cập cho những vấn đề không phù hợp; (2) an toàn và bảo mật của trẻ vị thành niên khi sử dụng email, chat, và các hình thức khác của thông tin trực tiếp, (3) không được phép truy cập, bao gồm đột nhập, và các hoạt động bất hợp pháp khác của trẻ vị thành niên online; (4) không được phép tiết lộ, dùng và truyền thông tin cá nhân liên quan đến trẻ vị thành niên; và (5) sự thiết kế này để hạn chế trẻ vị thành niên truy cập vào các vật liệu có hại cho trẻ em. Giám đốc hoặc người chỉ định phải đảm bảo rằng tất cả các máy vi tính của học khu truy cập vào mạng phải có một kỹ thuật công nghệ bảo vệ ngăn chặn hoặc lọc lược khi truy cập vào internet để xem hình ảnh khiêu dâm trẻ em, hoặc có hại cho trẻ vị thành niên và những biện pháp ấy cần được thi hành. (20 U.S.C. 6777, 47 U.S.C. 254.) Nhân viên phải giám sát học sinh trong khi các học sinh sử dụng dịch vụ online hoặc có thể các phụ tá giáo viên, trợ lý học sinh, hoặc thiện nguyện viên trong việc giám sát này.

Trong khi học khu lắp ráp thiết bị ngăn chặn hay lọc lược vào Hệ Thống Kỹ Thuật công nghệ của học khu, thông tin có sẵn cho nhân viên và học sinh qua internet là khó khăn để kiểm soát các trang web thứ ba có thể chứa đựng những tài liệu bất hợp pháp, phi báng, không chính xác, hoặc có khả năng tấn công. Học khu đã làm theo Chính Sách Chấp Thuận Sử Dụng (cùng với Nội Qui Quản Lý 6168, gọi là "AUP") để có hướng dẫn cung cấp quyền cá nhân truy cập vào các tài nguyên này qua các thiết bị chủ quyền bởi học khu hoặc các tổ chức của quận huyện. Trước khi sử dụng Dịch Vụ Kỹ Thuật Công Nghệ, mỗi học sinh và phụ huynh/ người giám hộ có trách nhiệm ký tên và gửi lại mẫu chấp nhận thỏa thuận, hình thức này đã được quy định trước của Nội Qui Quản Lý 6168.

Tài Liệu Pháp Lý:

EDUCATION CODE	51006 Computer Education and Resources 51007 Programs to Strengthen Technological Skills 51870-61884 Education Technology Act Especially 51870.5 Student Internet Access 60044 Prohibited Instructional Materials
PENAL CODE	313 Harmful Matter 632 Eavesdropping on or recording confidential communications
United States Code, Title 15	6501-6506 Children's Online Privacy Protection Act
United States Code, Title 20	6777 No Child Left Behind Act 6801-7005 Technology for Education Act of 1994
United States Code, Title 47	254 Universal Service (E-Rate)
Code of Federal Regulations, Title 16	312.1-312.12 Children's online privacy protection
Code of Federal Regulations, Title 47	54.520 Internet safety policy and technology protection measures, E-rate discounts
Cross References:	Policy 4042 Employee Use of Technology

Policy Adopted: October 25, 1990

Revised Policy Adopted: January 17, 2012

Chi Dẫn của Ban Điều Hành

HƯỚNG DẪN

Học Sinh Sử Dụng Máy Công Nghệ

Đây là quy định 6168 của ban Điều Hành (cùng với Chính Sách Bộ 6168, là "AUP") Người chỉ định học sinh sử dụng các máy vi tính, networks, và các thiết bị điện tử khác thuộc quyền sở hữu hoặc cung cấp bởi Học Khu (gọi chung là "Hệ Thống Kỹ Thuật"). Học khu tìm kiếm để duy trì một môi trường phát huy về đạo đức và học sinh có trách nhiệm khi sử dụng Hệ Thống Kỹ Thuật nhằm mục đích hỗ trợ giáo dục phù hợp với trách nhiệm và mục tiêu của Học Khu.

Vào ngày đầu của mỗi năm học, phụ huynh/ người giám hộ nhận được một bản copy của AUP liên quan về học sinh truy cập vào mạng Internet và online. Hiệu trưởng hay người chỉ định thấy rằng việc bảo trì tài nguyên kỹ thuật của mỗi trường phải được thiết lập các hướng dẫn và hạn chế việc sử dụng. Những người chỉ định ấy phải đảm bảo rằng tất cả học sinh sử dụng các tài nguyên kỹ thuật phải được giáo huấn cho các hành vi thích hợp khi online, kể cả việc tiếp xúc với những người khác trên mạng xã hội, trong phòng chat và hăm dọa trên mạng (cyberbullying) biết nhận thức và ứng phó.

Vị giám đốc hay người chỉ định phải chắc chắn rằng tất cả máy vi tính của Học Khu khi truy cập vào Internet phải có một biện pháp kỹ thuật bảo vệ như là bộ lọc lướt hay ngăn chặn như các hình ảnh khiêu dâm, nội dung khiêu dâm trẻ em, hay có hại cho trẻ vị thành niên và thực hiện những điều cấm trên sẽ có các biện pháp trừng phạt. (20 U.S.C. 6777, 47 U.S.C. 254). Nhân viên phải giám sát tất cả học sinh khi chúng sử dụng dịch vụ online, hay có sự giám sát bởi các phụ tá giáo viên, trợ lý học sinh, hay thiện nguyện viên giúp đỡ trong việc giám sát này.

Các chỉ dẫn sau đây là trách nhiệm của học sinh khi sử dụng liên quan đến Hệ Thống Kỹ Thuật của Học Khu:

1. Học sinh được dùng Hệ Thống Kỹ Thuật để truy cập là sự ưu đãi, không phải là quyền. Nếu học sinh sử dụng mà vi phạm AUP hoặc lạm dụng cho sự ưu đãi đã nêu, thì có thể bị thu hồi sự ưu đãi ấy bởi Học Khu hay người chỉ định.
2. Bất cứ lúc nào và không cần thông báo trước, Học Khu có quyền giám sát và hạn chế mỗi học sinh khi sử dụng Hệ Thống Kỹ Thuật để xem xét hoặc xóa bỏ các bài làm của học sinh trong Hệ Thống Kỹ Thuật mà không cần thông báo trước, khi cần để bảo trì hệ thống, để xác định nếu học sinh có tuân thủ theo quy định này, hay hợp với mục đích.
3. Học sinh đứng tên trên trương mục email được cấp cho thì phải luôn luôn có trách nhiệm sử dụng một cách thích hợp. Học sinh cũng phải có trách nhiệm cất giữ các thông tin trương mục và số mật mã cho riêng mình. Mỗi học sinh nên in ra một bản copy để lưu lại những dữ liệu hoặc tài liệu quan trọng khi cần thiết.
4. Học sinh sử dụng Hệ Thống Kỹ Thuật phải được an toàn, có trách nhiệm, và nhằm cho mục đích học tập. Học sinh cũng không hy vọng cho sự riêng tư về nội dung thông tin liên lạc online khi sử dụng Hệ Thống Kỹ Thuật.
5. Như là một điều kiện truy cập dùng đến Hệ Thống Kỹ Thuật, Học khu sẽ yêu cầu mỗi học sinh phải ký tên đồng ý dưới đây, điều đó có nghĩa rằng học sinh đã được xem xét, hiểu rõ, và chấp nhận đồng ý tuân theo AUP này.

Cách Sử Dụng Không Chấp Nhận

Học sinh cấm không được tham gia vào bất cứ những hành động sau đây khi sử dụng Hệ Thống Kỹ Thuật:

1. Bất kỳ mọi truy cập về, đăng tải, nộp trình, xuất trình hay trưng bày mà có hại hoặc không phù hợp có tính cách đe dọa, tục tĩu, phá rối, hay về tình dục, hoặc đó có thể phân giải là sách nhiễu hoặc phỉ báng người khác dựa trên chủng tộc/sắc tộc, nguồn gốc quốc gia, giới tính, khuynh hướng tình dục, tuổi tác, tàn tật, tín ngưỡng tôn giáo, hay chính trị của họ. Kể cả vấn đề có hại, đại diện cho mọi người, dù đó là người bình thường, áp dụng các tiêu chuẩn hiện tại trên toàn tiểu bang, có ý kêu gọi về dâm dục và có tính cách miêu tả, hay diễn tả, rành rành có tính công kích, có hành vi tình dục và đó là rất nghiêm trọng thiếu văn hóa, thuần phong mỹ thuật, chính trị, hoặc giá trị khoa học cho trẻ vị thành niên. (Penal Code 313)
2. Bất kỳ mọi sử dụng trái phép của luật liên bang, luật tiểu bang hoặc các quy định của trường, hay đó có thể hoặc thật sự có hại cho người khác, hoặc gây thiệt hại tài sản cho người khác, hoặc thực hiện thủ đoạn chiếm đoạt tiền bạc cho riêng mình ngoại trừ khi có sự đồng ý của Học Khu.
3. Trừ khi nếu có được sự chỉ định bởi nhân viên nhà trường, cho tiết lộ, sử dụng, hoặc phổ biến thông tin cá nhân về người sử dụng về học sinh hoặc người nào đó khi sử dụng email, phòng chat, hoặc các hình thức trực tiếp khác của thông tin điện tử. Học sinh cũng phải chú ý là không được tiết lộ những thông tin liên lạc cá nhân nào khác qua phương tiện Internet mà không có sự cho phép hay đồng ý của phụ huynh/ người giám hộ.
4. Ngoại trừ nếu có sự chỉ đạo của một giáo viên giám sát, hoặc người quản lý viên làm theo việc sử dụng mật mã của người khác hoặc truy cập vào chương mục của người khác.
5. Bất kỳ mọi sử dụng online cho các trò chơi games hoặc trò giải trí trên máy vi tính, phải được cho phép cụ thể nhằm cho mục đích giáo dục hay nghiệp vụ với sự giám sát của giáo viên hoặc quản lý viên của Học Khu.
6. Bất kỳ mọi sử dụng có thể, duy nhất tùy quyền quyết định của Học Khu, được lý do, phân tích là quảng cáo hay cho việc mua sắm, giảm giá, hoặc sử dụng ma túy hoặc các loại bất hợp pháp khác.
7. Bất kỳ mọi sử dụng nào mà tạo nên hăm dọa trên mạng (cyberbullying), kể cả việc thô tục và sách nhiễu người khác, gửi thư thù ghét, phân biệt đối xử, chuyển đạt thư với nhau, hoặc những hành động nào đó nằm trong phạm vi Khoản điều lệ 48900 (s) của Bộ Luật Giáo Dục.
8. Bất kỳ mọi sử dụng nào mà gây gián đoạn cho việc sử dụng Hệ Thống Kỹ Thuật cho người khác hoặc không đúng đạo lý về phần sử dụng Hệ Thống Kỹ Thuật, hoặc cho bất kỳ người khác, hoặc bất kỳ phá hoại, sửa đổi, hacking hoặc lạm dụng những phần hardware hoặc software của Học Khu, hay phần Hệ Thống Kỹ Thuật software của những nơi khác, hoặc bất kỳ lắp ráp trái phép hay cho bất kỳ phần software nào, kể cả shareware, freeware, hoặc software giải trí, cho việc sử dụng máy vi tính của Học Khu hay Hệ Thống kỹ Thuật của Học Khu khác.
9. Bất kỳ mọi download, copy, hoặc phân phát tài liệu bản quyền mà không có sự đồng ý cho phép cụ thể bằng văn bản của người chủ quyền là trái phép, trừ khi các hoạt động liên quan đến mục đích giáo dục được cho phép dưới Fair Use Doctrine của U.S. là Luật Bản Quyền Tác Dụng.

10. Bất kỳ học sinh nào sử dụng network của Học Khu mà ngoài phạm vi trường học thì phải có sự giám sát của phụ huynh hay người giám hộ.
11. Bất kỳ mọi sử dụng với các thiết bị điện tử cá nhân hoặc thông tin liên lạc trong phạm vi của Học Khu (kể cả truy cập vào Internet wireless, điện thoại di động và máy laptop) nếu như điều đó không bị cấm trong danh sách của Cách Sử Dụng Không Chấp nhận.

Hậu Quả cho việc Sử Dụng Sai

Việc sử dụng Hệ Thống Kỹ Thuật của Học Khu là điều ưu đãi, không phải là quyền. Sử dụng sai hay lạm dụng khi dùng đồ của Học Khu, là vi phạm trong phần AUP, có thể dẫn đến hạn chế hoặc hủy bỏ quyền truy cập của học sinh. Lạm dụng cũng có thể dẫn đến kỷ luật và/hoặc về pháp lý bất lợi cho học sinh, hay có thể bị khiển trách, đình chỉ, hoặc bị trục xuất.

Từ Chối

Mỗi học sinh phải biết rằng sự từ chối từ Học Khu liên quan đến việc sử dụng Hệ Thống Kỹ Thuật như sau:

1. Không Bảo Hành/*Warranties*: Học Khu không thể chịu trách nhiệm cho bất kỳ những thông cáo hay thông tin truy cập thu thập được qua Hệ Thống Kỹ Thuật. Những thông cáo hay tin tức thu thập được qua trang web của học khu, như email, hoặc các kỹ thuật khác cần phải tự kiểm chứng và Học Khu không bảo hành hay đảm bảo về tính chính xác của các thông tin. Việc sử dụng những thông tin qua Hệ Thống Kỹ Thuật là quyền rủi ro riêng của học sinh.
2. Không riêng tư/*Privacy*: Hệ Thống Kỹ Thuật là tài sản độc quyền sở hữu của Học Khu và học sinh không có trông mong cho sự riêng tư của các nội dung email và các dữ liệu từ những học sinh khác gửi truyền tin cho hoặc được lưu trữ lại trong Hệ Thống Kỹ Thuật của Học Khu.
3. Thông Cáo/*release*: Học Khu sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ những hư hại nào mà học sinh than van mất mát, kể cả sự mất bài hay dữ liệu cho lý do trể này, không giao-nộp, hoặc dịch vụ bị gián đoạn gây ra bởi máy móc, hay hành động của Học Khu hoặc sự sai sót của nhân viên.
4. Học Sinh/Phụ Huynh chịu trách nhiệm cho chi phí thiệt hại: Truy cập dùng Hệ Thống Kỹ Thuật của Học Khu là miễn phí cho học sinh, tuy nhiên mỗi học sinh và phụ huynh phải chịu trách nhiệm cho bất kỳ các phí tổn, tiền phạt, lệ phí, hoặc hư hại mà học sinh làm khi sử dụng Internet hoặc lệ phí dịch vụ căn bản khác của Hệ Thống Kỹ Thuật của Học Khu.

Đã Chấp Thuận: Ngày 9 Tháng 11, 1999

Đã Chính Sửa Áp dụng Quy Định: Ngày 17 Tháng 1, 2012

Học Sinh Đồng Ý Sử Dụng Máy Công Nghệ

Tôi đã đọc, hiểu, và sẽ tuân theo AUP của học khu (Chính Sách Bộ 6168 và Quy Định Ban Điều Hành 6168) khi sử dụng Hệ Thống Kỹ Thuật của Học Khu. Nếu tôi vi phạm AUP này, tôi cũng hiểu rằng Học Khu có thể rút lại quyền truy cập Hệ Thống Kỹ Thuật, những biện pháp kỷ luật có thể được thực hiện, và/hoặc có thể tiến hành những hành động pháp lý thích hợp chống lại tôi.

Họ Tên Học Sinh

ID Học Sinh

Date of Birth

Chữ ký Học Sinh

Ngày

Phụ Huynh /Người Giám Hộ Đồng Ý

Là phụ huynh hoặc người giám hộ của _____, tôi đã đọc và hiểu Chính Sách Bộ 6168/Board Policy và Quy Định Hành Chánh 6168/*Administrative Regulation* ("là AUP") tôi hiểu rằng con tôi truy cập vào Hệ Thống Kỹ Thuật của Học Khu (thuật ngữ được định nghĩa là AUP) được thiết kế nhằm mục đích giáo dục, và Học Khu đưa ra những bước hợp lý để kiểm soát truy cập vào Internet. Hơn nữa tôi cũng hiểu rằng Học Khu không thể đảm bảo cho tất cả thông tin gây tranh luận và học sinh cũng sẽ không được cung cấp để truy cập. Tôi đồng ý rằng Học Khu cũng không chịu trách nhiệm đối với những đồ vật mua trên network hoặc Hệ Thống Kỹ Thuật. Hơn nữa, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm cho sự giám sát con em chúng tôi nếu và khi, các em ấy dùng Hệ Thống Kỹ Thuật mà ngoài khu vực trường học. Tôi đây cho phép con tôi được sử dụng Hệ Thống Kỹ Thuật, kể cả Internet.

Tên Phụ Huynh

Chữ Ký Phụ Huynh

Ngày

MẤU A

XIN KÝ TÊN VÀ NỘP LẠI CHO NHÀ TRƯỜNG

**Bản Tuyên Bố Chính Sách Đạo Luật Trường Học Lành Mạnh (AB 2260)
và Thư Thông Báo Phụ Huynh Hàng Năm
Healthy School Act (AB 2260)
and Policy Statement and Annual Parent Notification Letter**

Để tuân theo luật Tiểu Bang California, Khu Học Thống Nhất Berryessa sẽ tôn trọng **Đạo Luật Trường Học Lành Mạnh/ The Healthy Schools Act (AB2260: Ed. Code 17612m 48980 và 48980.3)** thông lệ và thủ tục để giúp trẻ em, nhân viên và cộng đồng giảm sự tiếp xúc với những chất thuốc hóa học diệt côn trùng sẽ được thực hiện tại tất cả các trường trong khu học.

Côn Trùng

Thông lệ của học khu là kiểm soát tất cả côn trùng ở trong và chung quanh trường học. Những loài sâu trùng gây hại như gián, bọ chét, kiến lửa, ong đốt, mối và chuột gây phiền phức và phá rối môi trường học tập trong trường. Những loài vật này thường hay cắn, đốt chích, hoặc lan truyền bệnh và có thể gây ra dị ứng.

Xịt thuốc diệt côn trùng

Thông lệ của học khu là làm giảm sự nhiễm hại của thuốc xịt côn trùng và cỏ dại trong chung quanh trường học. Khi thuốc xịt côn trùng và cỏ dại được sử dụng trong chung quanh trường học, con người có thể bị ảnh hưởng lây. Tác hại hít vào một độ đáng kể của thuốc xịt côn trùng/cỏ dại có thể gây nhiễm độc hoặc phản ứng dị ứng ở những người nhạy cảm. Trẻ em có thể nhạy cảm hơn do bởi thuốc diệt côn trùng so với người lớn vì lý do kích thước nhỏ hơn, sự tăng trưởng và phát triển nhanh.

AB 2260, Đạo Luật Trường Học Lành Mạnh của 2000

- Luôn chọn và sử dụng những phương pháp ngăn ngừa loài vật phá hoại và cỏ dại mà không cần dùng đến chất hóa học như hệ thống vệ sinh, loại trừ và cách thức trồng trọt.
- Sẽ chọn và dùng các phương pháp ít nguy hiểm nhất và các vật liệu hữu hiệu để kiểm soát loài côn trùng và cỏ dại.
- Chỉ sử dụng các chất thuốc diệt côn trùng tùy theo “nhu cầu” để chữa vấn đề đã được xác nhận.
- Tất cả phụ huynh và nhân viên sẽ được cho biết hàng năm qua văn thư về những thuốc diệt côn trùng và cỏ và sẽ được thường xuyên sử dụng trong suốt niên học.
- Tờ thông báo sẽ được gửi về nhà cùng con em quý vị ít nhất là 72 tiếng đồng hồ trước khi xịt thuốc diệt trùng.
- Những tờ cảnh cáo sẽ được dán trên tất các chỗ ra vào trường học 24 tiếng đồng hồ trước khi những thuốc diệt côn trùng và cỏ được mang ra sử dụng và sẽ được tiếp tục dán 72 tiếng sau khi những thuốc này đã được dùng.
- Một bản sao AB 2260 về các chất diệt côn trùng đã được sử dụng do Học Khu có thể được xin qua thư yêu cầu gửi đến cho Director of MOT, Miguel Cruz, ở địa chỉ Berryessa Union School District 1376 Piedmont Road, San Jose, CA 95132 hoặc lên mạng lưới của California Department of Pesticide Regulation, www.cdpr.ca.gov.
- Trong trường hợp “sử dụng khẩn cấp của một loại thuốc diệt côn trùng để kiểm soát một vấn đề cụ thể, các bản thông báo sẽ được đăng lên ngay lập tức và sẽ được tiếp tục đăng trong 72 tiếng đồng hồ sau khi thủ tục xịt côn trùng.

Thành Công

Để đạt mục tiêu của **Healthy School Act (AB2260)** ở trường sẽ tùy vào:

- Sự hợp tác chung của tất cả ban quản lý, nhân viên, quý phụ huynh, học sinh và ban cộng đồng
- Thành lập một ban hội đồng cố vấn và điều phối cho toàn Học Khu
- Ban hội đồng bảo vệ an toàn trong trường học nên bao gồm việc quản lý kiểm soát côn trùng và các chính sách thực hành diệt côn trùng trong chương trình của họ
- Mỗi trường học sẽ chỉ định một nhân viên để phối hợp chương trình Đạo Luật Trường Học Lành Mạnh và bảo đảm những hồ sơ quản lý diệt côn trùng được ghi lại.

Học Khu Berryessa vui lòng chào đón mọi câu hỏi, thắc mắc và đề nghị của bậc phụ huynh, ban cộng đồng, học sinh và nhân viên. Tất cả mọi ý kiến về bản thông báo ở trên nên được liên lạc đến văn phòng Maintenance and Operation Dept ở số 408-923-1892, Berryessa Union School District, 945 Piedmont Rd. San Jose, CA 95132

BOARD OF TRUSTEES

Thelma Boac

David Cohen

Richard Claspill

Hugo Jimenez

Khoa Nguyen

Đạo Luật Trường Học Lành Mạnh (AB 2260)
Healthy School Act (AB 2260)

Thông báo gửi đến toàn thể học sinh, phụ huynh/người giám hộ và nhân viên của **Berryessa Union School District**

Assembly Bill 2260 đã bắt đầu áp dụng vào Ngày 1 Tháng 1 Năm 2001. Bản pháp luật này ban hành Mục Luật Giáo Dục/**Education Code Section 17608 et seq** yêu cầu, một trong những số thứ khác, rằng học khu phải thông báo cho các bậc phụ huynh và nhân viên về việc diệt côn trùng ở trường. Bản luật pháp này nhằm mục đích giảm việc va chạm với chất độc của thuốc diệt côn trùng qua tin thông báo và áp dụng hệ thống quản lý xịt côn trùng tại các trường. Hướng tới mục tiêu này, và theo các yêu cầu của pháp luật này, xin quý vị hãy lưu ý những điều sau đây:

Berryessa Union School District ước đoán là những loại thuốc diệt côn trùng sau đây có thể sẽ được dùng trong các trường học trong năm học 2017-2018:

Tên của Thuốc Diệt	Hoạt Tố (Active Ingredient(s))
Roundup-Pro (thuốc diệt cỏ)	Glyphosate
Ronstar (thuốc diệt cỏ)	Oxadiazon
Tempo (thuốc trừ sâu)	Cyfluthrin
Maxforce G (môi bắt sâu bọ)	Hydramethylnon
Misty (thuốc phun trừ sâu)	Phenyl Methylcarbamate
Wasp Freeze (thuốc phun trừ sâu)	Allethrin + Phonothrin
Trimec (thuốc diệt cỏ)	Dicamba/2-4D/Mepp
ZP (môi bắt loài vật gặm nhấm)	Zinc Phosphide
Fumitoxin (thuốc diệt loài vật gặm nhấm)	Aluminum Phosphide
PCQ (thuốc diệt loài vật gặm nhấm)	Diphacinone
Talon-G (thuốc diệt loài vật gặm nhấm)	Brodifacoum
Niban (hột bẫy bắt sâu bọ)	Ortho Boric Acid
Turflon Ester (thuốc diệt cỏ)	Triclopyr
Avert (môi bắt gián)	Abamectin
Oust (thuốc diệt cỏ)	Sulfometuron Methyl
Drione (thuốc trừ sâu)	Pyrethrins
Talstar (thuốc trừ sâu)	Bifenthrin

Quý phụ huynh/người giám hộ của Berryessa Union School District có thể đăng ký với Học Khu đã được ủy quyền để nhận thông báo cá nhân của ứng dụng thuốc diệt côn trùng bằng cách gọi số 408-923-1892. Những người đăng ký vào hệ thống thông báo này sẽ được thông báo trong vòng bảy mươi hai (72) tiếng trước khi sử dụng, ngoại trừ khẩn cấp, và sẽ được cung cấp tên các chất côn trùng và những ngày sẽ được sử dụng.

Quý vị có thể biết thêm thông tin về những loại thuốc diệt này và cách giảm việc sử dụng những loại thuốc diệt côn trùng này trên mạng của Department of Pesticide Regulation <http://www.cdpr.ca.gov>.

BOARD OF TRUSTEES

Thelma Boac

David Cohen

Richard Claspill

Hugo Jimenez

Khoa Nguyen



Pathway to the Future

BERRYESSA UNION SCHOOL DISTRICT

1376 Piedmont Road, San Jose, CA 95132

Thông Báo cho Phụ Huynh hoặc Người Giám Hộ -- Bộ Luật Giáo Dục Đoạn §48981-- Giờ Giấc & Phương Tiện Thông Báo

Bản thông báo cho phụ huynh liên quan đến luật liên bang và phần trích dẫn bộ luật giáo dục về quyền hạn của phụ huynh hay người giám hộ của học sinh ở vị thành niên sẽ được gửi trong lúc ghi danh vào học kỳ thứ nhất, phần tư, hay, ba tháng học kỳ của niên khóa học thường lệ. Bản thông báo sẽ có thể gửi qua bưu điện, hoặc bất cứ phương tiện nào mà thường được dùng để liên lạc với phụ huynh hay người giám hộ.

Bản nhìn nhận sau đây phải được lưu giữ trong hồ sơ học của con em quý vị. Xin điền mẫu này và nộp trả lại cho nhà trường.

PHỤ HUYNH THỪA NHẬN

- Tôi đã nhận và đọc thông tin liên quan đến việc đi học và tôi sẽ thực hiện mọi cố gắng để bảo đảm sao (các) con tôi đi học mỗi ngày.
- Tôi đã nhận và đọc bản thông báo cho phụ huynh liên quan đến luật liên bang và phần trích dẫn bộ luật giáo dục về quyền hạn của phụ huynh hay người giám hộ của học sinh ở vị thành niên.

Ngày _____ Chữ Ký Phụ Huynh _____

Tên con tôi là _____

Con tôi đi học (tên trường học) _____ Lớp _____

THỪA NHẬN VỀ VIỆC BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ TRỰC XUẤT KHỎI TRƯỜNG (EC §48915(C)(1) VÀ (2), EC §48915(a)(2))

Chữ ký của em và của cha mẹ em ở dưới chứng tỏ rằng em/chúng tôi hiểu **Việc Bắt Buộc Đề Nghị Trục Xuất Khỏi Trường**. Em đồng ý em sẽ không mang bất cứ các chất liệu kiểm soát hay bất cứ loại vũ khí nào kể cả dao nhíp bất cứ cỡ nào, dao đeo trong chìa khóa, dao Swiss Army, súng hoặc bất cứ dụng cụ nào mà có thể được dùng để làm vũ khí mang đến trường học. Em/chúng tôi cũng hiểu rằng việc vi phạm chính sách này sẽ đem lại hậu quả bị bắt buộc đề nghị trục xuất khỏi trường. Chính Sách Ban Quản Trị 5131.

Chữ Ký Học Sinh

Chữ Ký Phụ Huynh/Người Giám Hộ

THỪA NHẬN QUY TẮC HẠNH KIỂM

Cha mẹ của em và em đã xem lại bản Quy Tắc Hạnh Kiểm và Quy Tắc Ăn Mặc của nhà trường (Chính Sách Đồng Phục – Trường Cherrywood, Morrill, Northwood, Piedmont, Sierramont và Summerdale). Em hiểu rằng em sẽ chịu trách nhiệm theo những hướng dẫn quy tắc và điều lệ. Nếu em có câu hỏi về Quy Tắc Hạnh Kiểm và/hay Quy Tắc Ăn Mặc (Chính Sách Đồng Phục), em biết em có thể gọi nhà trường hoặc lấy hẹn để gặp Hiệu Trưởng hay Phó Hiệu Trưởng.

Chữ Ký Học Sinh

Chữ Ký Phụ Huynh

MẪU B

XIN KÝ TÊN VÀ NỘP LẠI CHO NHÀ TRƯỜNG



KHU HỌC THỐNG NHẤT BERRYESSA
1376 Piedmont Road, San Jose, CA 95132

Berryessa, với sự hợp tác của Bộ Dịch Vụ Y Tế và Giáo Dục của California (California Department of Health Services and Education), đã bắt đầu một chương trình cho phép khu học được bồi hoàn với số tiền Medicaid của liên bang cho một số dịch vụ y tế mà nhà trường cung cấp cho các học sinh được nhận Medicaid tại trường. *School Business Services of California* đang trợ giúp học khu về thanh toán thủ tục hóa đơn. Theo quy định của chương trình này, để có thể nhận tiền từ liên bang, học khu phải tìm cách viết hóa đơn cho các dịch vụ qua các hãng bảo hiểm sức khoẻ tư bằng cách yêu cầu Phụ Huynh/Giám Hộ ưng thuận hoá đơn này.

Nếu con em quý vị có Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân (IEP) hoặc Chương Trình Dịch Vụ Gia Đình (IFSP), thì học khu sẽ không tìm cách thanh toán hoá đơn với hãng bảo hiểm tư nhân khi dịch vụ được cung cấp chiếu theo chương trình IEP hay IFSP.

Đa số các dịch vụ y tế được cung cấp qua học khu thường sẽ không được chương trình bảo hiểm y tế tư bồi hoàn và học khu được lãnh tiền thu nhập rất là ít từ các cơ quan bảo hiểm tư.

- Không, tôi không ưng thuận. (Xin điền tên và ngày tháng sanh của con em mình)

- Vâng, tôi ưng thuận gửi hóa đơn đến bảo hiểm tư của tôi và đã điền các thông tin dưới đây.

Tên Học Sinh _____ Ngày Sinh của Học Sinh _____

THÔNG TIN BẢO HIỂM

Tên Phụ Huynh/Giám Hộ (người có bảo hiểm) _____

Địa Chỉ học Sinh _____

Thành Phố _____ Zip Code _____

Tên Hãng Bảo Hiểm Sức Khỏe của Học Sinh _____

Số Policy # _____ Group # _____ Điện Thoại # _____

Tôi chấp thuận đệ trình số tiền đến hãng bảo hiểm của tôi để trả số tiền cho dịch vụ mà nhà trường cung cấp cho con tôi. Tôi cho phép hãng bảo hiểm của tôi liên lạc trực tiếp với, và trả tiền, cho học khu của con tôi và đại lý thanh toán hóa đơn của học khu.

Chữ Ký Phụ Huynh/Giám Hộ _____ Ngày _____

MẪU C

XIN KÝ TÊN VÀ NỘP LẠI CHO NHÀ TRƯỜNG



Pathway to the Future

Kính thưa quý phụ huynh/người giám hộ:

Như là một phần trách nhiệm trong yêu cầu giải trình của Luật *Every Student Succeeds Act - ESSA* (Luật Mỗi Học sinh Đạt thành tích), Bộ Giáo dục Hoa Kỳ (*U.S Department of Education*) yêu cầu tất cả các Học Khu Chánh phải nhận định những học sinh trong Gia đình Lực lượng Quân Sự. Những học sinh này sẽ được coi như là một phần của nhóm phụ trong trách nhiệm giải trình mới.

Thông tin căn cứ về những Gia Đình Quân đội sẽ được thu góp hàng năm.

Định nghĩa của Gia đình Lực lượng Quân Sự là gì?

Một học sinh được coi là một Thành viên của Gia đình Lực lượng Quân Sự nếu có ít nhất một phụ huynh là một thành viên của Lực lượng Quân Sự, đương hoạt động trong nhiệm vụ hoặc làm nguyên thời gian trong phục vụ Bảo vệ Quốc gia. Từ ngữ "Lực lượng Quân Sự", "đương hoạt động trong nhiệm vụ", và "làm nguyên thời gian trong phục vụ Bảo vệ Quốc gia" được xác định theo như các Mục 101 (a) (4), 101 (d) (1) và 101 (d) (5) của Bộ Luật Hoa Kỳ là:

- 101(a) (4) – Từ ngữ "Lực lượng Quân Sự" (*armed forces*) có nghĩa là Quân đội, Hải Quân, Không quân, Quân đoàn hải quân, và Cảnh sát duyên hải.
- 101(d) (1) – Từ ngữ "đương hoạt động trong nhiệm vụ" (*active duty*) có nghĩa là làm việc nguyên thời gian trong phục vụ quân sự của nước Hoa Kỳ. Những từ này bao gồm nguyên thời của gian thực tập trong nhiệm vụ, thực tập hàng năm, và có mặt, trong lúc đang phục vụ nhiệm vụ quân sự, ở tại một trường học được chỉ định theo như pháp luật hoặc do Bộ trưởng Bộ Quân sự có liên hệ đến. Những từ này không bao gồm làm việc nguyên thời gian trong phục vụ Bảo vệ Quốc gia.
- 101 (d) (5) – Từ ngữ "làm nguyên thời gian trong phục vụ Bảo vệ Quốc gia" (*National Guard duty*) có nghĩa là thực tập hay làm những nhiệm vụ khác, ngoài việc không hoạt động trong nhiệm vụ, được thực hiện bởi một thành viên của Bộ Quốc phòng Quân đội Hoa Kỳ hoặc Không quân Bảo vệ Quốc gia Hoa Kỳ trong tình trạng là thành viên thuộc về Bảo vệ Quốc gia của Tiểu bang hay lãnh thổ, Liên bang của Puerto Rico, hoặc Huyện Colombia dưới Mục 316, 502, 503, 504, hay 505 của Tiêu đề 32 của Bộ Luật Hoa Kỳ, mà thành viên được quyền trả tiền từ nước Hoa Kỳ hay thành viên đã miễn bỏ quyền được trả tiền từ nước Hoa Kỳ.

Xin điền vào mẫu đơn này và nộp trả lại cho văn phòng trường của con quý vị

Cám ơn sự giúp đỡ của quý vị. Xin điền chữ In.

Tên Học sinh: _____ Họ Học sinh: _____ ID# _____

Trường: _____ Lớp: _____ Ngày sinh: _____

Lực lượng Quân sự Hoa Kỳ: (Bắt buộc hàng năm do Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ)

Có phải một trong hai người cha mẹ/người giám hộ đương làm trong Nhiệm vụ Bảo vệ Quốc gia?

(Không quân, Quân đội, Cảnh sát duyên hải, Lính thủy hoặc Hải quân)

Không _____ Có _____

Nếu có, bắt đầu từ tháng/năm nào? _____

Có phải một trong hai người cha mẹ/người giám hộ làm nguyên thời gian trong Nhiệm vụ Bảo vệ Quốc gia không?

Không _____ Có _____

Nếu có, bắt đầu từ tháng/năm nào? _____

MẪU D

XIN ĐIỀN VÀO VÀ GỬI NỘP LẠI CHO VĂN PHÒNG TRƯỜNG



Pathway to the Future

Thông Báo Thường Niên cho Phụ Huynh

California Assessment of Student Performance and Progress – CAASPP (Gọi trong tiếng Việt là *Thẩm định Thành tích và Tiến bộ của Học sinh California*)

Đã được ký đi vào luật vào ngày 2 tháng 10 năm 2013, Hội đồng Mục 484 đã khởi động một hệ thống thi kiểm tra mới cho học sinh ở các trường học California, bây giờ được gọi là Thẩm định Thành Tích và Tiến bộ của Học sinh California (CAASPP). Hệ thống CAASPP dựa trên các tiêu chuẩn mới của tiểu bang California (CA CCSS) cho môn Anh ngữ/khả năng đọc viết (ELA) và toán học, do Hội Đồng Giáo Dục Tiểu bang chấp thuận vào năm 2010. Hệ thống mới này sẽ thay thế cho Chương trình Kiểm tra và Phúc trình Chuẩn hóa (gọi trong tiếng anh Standardized Testing and Reporting - STAR) dựa trên các tiêu chuẩn của năm 1997. Mục tiêu chính của chương trình thử nghiệm toàn bang mới là để cho các học sinh có sự chuẩn bị khá hơn khi bước vào trường cao đẳng/đại học và nghề nghiệp trong thế kỷ hai mươi mốt. Đánh giá thực hành trên máy vi tính, được phát triển từ Smard Balanced Assessment Consortium, tạo thành nền tảng cho CAASPP. Tất cả học sinh từ lớp 3 đến lớp 8 đều lấy bài kiểm tra mới. Các học sinh khuyết tật nặng của chúng ta sẽ được lấy bài thi kiểm tra khác thay thế.

Các bài Thi Kiểm Tra thêm của Tiểu Bang

Tất cả các học sinh từ lớp 5 đến lớp 7 sẽ thi kiểm tra môn Thể dục vào đầu mùa Xuân, để kiểm tra thể lực sức khỏe của học sinh.

Kiểm tra Thông thạo Anh ngữ cho tất cả các học sinh Học Anh Ngữ (ELL) sẽ được sử dụng CELDT (California English Language Development Test). Cuộc kiểm tra CELDT đầu tiên sẽ bắt đầu trong hai tháng đầu tiên của năm học.

Thẩm định Kiểm tra Thông thạo Anh ngữ cho California (ELPAC), sẽ được thay thế cho thi kiểm tra CELDT hiện tại như là Đánh giá Tổng kết của chúng tôi, và sẽ được áp dụng cho Học sinh học Anh ngữ trong thời hạn bốn tháng (từ ngày 1 tháng hai đến ngày 31 tháng năm).

Bộ luật Giáo dục California có nêu rằng các phụ huynh/người giám hộ có thể viết thư yêu cầu nộp cho hiệu trưởng của trường nếu họ không muốn con em họ lấy bất cứ hoặc tất cả phần nào của bài kiểm tra CAASPP, cũng như là thi kiểm tra Thể dục, CELDT và ELPAC.

Tất cả các giáo viên và trường học của Berryessa hỗ trợ các học sinh thi đạt những bài kiểm tra và giúp các em học luyện những kỹ năng thi kiểm tra để các em đạt thành công trong suốt quá trình học tập và đi xa hơn nữa. Chúng tôi khuyến khích phụ huynh liên lạc với giáo viên hoặc hiệu trưởng của trường nếu có thắc mắc về các bài kiểm tra này trước khi viết thư yêu cầu xin miễn cho con em quý vị lấy bài thi kiểm tra.

BOARD OF TRUSTEES

Thelma Boac

Richard Claspill

David Cohen

Hugo Jiménez

Khoa Nguyen

Dr. Joseph McCreary
Assistant Superintendent

1376 Piedmont Road
San Jose, CA 95132-2427



Phone: (408) 923-1800

Fax: (408) 923-0623

Pathway to the Future

The California Healthy Youth Act (dịch trong tiếng Việt là *California Thiếu Niên Lành Mạnh*) yêu cầu phải giảng dạy sự hiểu biết tình dục lành mạnh và giáo dục phòng tránh bệnh HIV cho học sinh, ít nhất một lần ở trong lớp trung học hoặc cơ sở phổ thông, bắt đầu từ lớp 7.

Giảng dạy phải khuyến khích các học sinh thảo luận cùng bậc cha mẹ, người giám hộ hoặc những người lớn đáng tin cậy về quan hệ tình dục nam nữ. Giáo dục phải dựa trên chính xác y khoa, theo tuổi phù hợp và bao gồm tất cả các học sinh. Và buộc phải bao gồm những điều như sau:

- Thông tin về HIV và các bệnh khác lây nhiễm truyền qua đường tình dục (STI), bao gồm nhiễm truyền, FDA phê duyệt phương pháp phòng ngừa HIV và STI, và điều trị.
- Thông tin về việc kiêng cử là cách duy nhất để ngừa tránh mang thai ngoài ý muốn và HIV và các STI khác, và thông tin về giá trị của việc hoãn lại hoạt động tình dục.
- Thảo luận các quan điểm của xã hội về HIV và AIDS.
- Thông tin về các nguồn tham khảo tình dục và chăm sóc sinh sản.
- Thông tin về mang thai, bao gồm FDA chấp thuận các phương pháp phòng ngừa, kết quả của sự mang thai, chăm sóc bào thai, và từ bỏ nuôi dưỡng trẻ sơ sinh theo dưới pháp luật một cách an toàn.
- Thông tin về khuynh hướng tình dục và giống tính, bao gồm thiệt hại của sự thành kiến quan niệm với một giống tính.
- Thông tin về những mối quan hệ lành mạnh và phòng tránh những tình huống và đối đãi xấu.

Quý vị có thể tham khảo tài liệu giảng dạy ở văn phòng Học Khu Chánh Berryessa. Nếu quý vị có câu hỏi, xin vui lòng đến gặp giáo viên hoặc hiệu trưởng của trường. Quý vị có thể yêu cầu một bản sao của California Healthy Youth Act (California Education Code Sections 51930-51939) qua liên lạc với văn phòng Giáo Dục ở Học Khu Chánh Berryessa.

Hướng dẫn này sẽ được giảng dạy do giáo viên lớp 7 của con em quý vị.

Luật Tiểu Bang cho phép quý vị rút con em mình ra khỏi những giảng dạy này. Nếu quý vị không muốn con em quý vị tham gia để hiểu biết hướng dẫn tình dục an toàn hoặc phòng ngừa HIV, xin viết thư yêu cầu gửi đến hiệu trưởng của trường học.

BOARD OF TRUSTEES

Thelma Boac

Richard Claspill

David Cohen

Hugo Jiménez

Khoa Nguyen

BERRYESSA UNION SCHOOL DISTRICT

Những điểm quan trọng về Chính Sách Giữ Gìn Sức Khỏe cho bậc phụ huynh của học sinh trường Trung Học và các Giáo Viên

(từ Chính Sách Quy Định Giữ Gìn Sức Khỏe cho Học Sinh 5030, Ngày 15 Tháng 4, 2015/
Student Wellness Policy Administrative Regulations 5030, April 15, 2015)

Gây quỹ:

- Để trợ giúp chương trình dinh dưỡng trẻ em của Học Khu, tất cả các hoạt động gây quỹ ở trường trong giờ học sẽ không được mang thực phẩm hoặc chỉ được sử dụng thực phẩm theo tiêu chuẩn chấp thuận của liên bang và tiểu bang. (xem bìa sau)
- Học sinh có thể lấy đơn phù hợp theo quy định thực phẩm/nước uống trên giấy mua hàng hoặc khi học sinh sử dụng *vouchers* để mua. Nếu các thực phẩm và/hoặc nước uống không tuân theo quy định, học sinh phải gom tất cả các thức ăn/thực phẩm và/hoặc nước uống mang ra khỏi nhà trường hoặc ½ tiếng sau giờ tang học.

Đãi tiệc và trao thưởng trong lớp học:

- Những tiệc trong lớp có liên quan đến thức ăn/thực phẩm nên được tổ chức sau giờ ăn trưa và nên được hạn chế chỉ một tiệc trong một tháng.
- Đề nghị quý phụ huynh nên chọn những thức ăn và nước uống bổ tốt cho sức khỏe cho buổi tiệc. Thức ăn nên được mua trong siêu thị và tránh giảm những thực phẩm có thể gây bệnh và mang dị ứng, chẳng hạn như đậu/peanuts.
- Trường học không nên sử dụng thức ăn hoặc nước uống thiếu chất lượng dinh dưỡng như quà thưởng.

Thức ăn ở trường:

- Để giúp bảo vệ những phức phẩm gây bệnh, các học sinh và nhân viên nên tuyệt cấm đem những thức ăn của nhà trường ra khỏi phạm vi trường học, ngoại trừ trong khi đi *fieldtrip*, theo như quy tắc chỉ định của Ban Hội Đồng/*Board Policy* 3550.

* Chính Sách Giữ Gìn Sức Khỏe cho Học Sinh 5030/*The Student Wellness Policy 5030* và Quy Định Hành Chính/*Administrative Regulations* có thể tham khảo trên trang mạng của Child Nutrition Services, truy cập từ trang mạng của BUSD, hoặc vào thẳng:

<http://www.schoolnutritionandfitness.com/index.php?page=wellnesspolicy&sid=1903132300206951>

Child Nutrition Services 9-16-15

Dịch Vụ Chủng Ngừa Trong Hạt Santa Clara

Immunization Services in SCC- Vietnamese

TRUNG TÂM Y TẾ HỌC ĐƯỜNG

- **Franklin McKinley School Center**
645 Wool Creek Dr., San Jose, CA 95112
1.408.283.6051
- **Gilroy Neighborhood Health Clinic**
7861 Murray Avenue, Gilroy CA 95020
1.408.842.1017
- **Overfelt Neighborhood Health Clinic**
1835 Cunningham Ave., San Jose, CA 95122
1.408.347.5988
- **San Jose High Neighborhood Health Clinic**
1149 E. Julian St., Bldg. H, San Jose, CA 95116
408.535.6001
- **Washington Neighborhood Health Clinic**
100 Oak St., San Jose, CA 95110
1.408.295.0980

TRUNG TÂM Y TẾ CỘNG ĐỒNG MAYVIEW

- **Mayview Community Health Center**
270 Grant Ave., Palo Alto, CA 94306
1.650.327.8717
- **Mayview Community Health Center**
100 Moffett Blvd., #101, Mtn. View, CA 94043
1.650.965-3323
- **Mayview Community Health Center**
785 Morse Ave., Sunnyvale, CA 94085
1.408.746.0455

CÁC Y VIỆN PLANNED PARENTHOOD

Trung Tâm Liên Lạc tất cả các y viện Planned Parenthood
Call Center: 1.877.855.7526

- **Planned Parenthood, Blossom Hill**
5440 Thornwood Dr., #G, San Jose, CA 95123
- **Planned Parenthood, Mountain View**
225 San Antonio Rd., Mtn. View, CA 94040
- **Planned Parenthood, San Jose**
1691 The Alameda, San Jose, CA 95126
- **Planned Parenthood, Sunnyvale**
604 E. Evelyn Ave., Sunnyvale, CA 940861.
- **Mar Monte Community Clinic**
2470 Alvin Ave., Ste. 60, San Jose, CA 95121

MANG LƯỚI Y TẾ GIA ĐÌNH GARDNER

- **Alviso Health Center**
1621 Gold St., Alviso, CA 95002.
- **CompreCare Health Center**
3030 Alum Rock Ave., San Jose, CA 95127
1.408.272.6300
- **Gardner Health Center**
195 E. Virginia St., San Jose, CA 95112
1.408.998.8815
- **Gardner South County Health Center**
7526 Monterey St., Gilroy, CA 95020
1.408.848.9400
- **St. James Health Center**
55 E. Julian St., San Jose, CA 95112
1.408.918.2600
- **Gardner Downtown Health Center**
725 E. Santa Clara Street Suite 10
San Jose, Ca. 95112
1.408.794.0500

CÁC TRUNG TÂM Y TẾ / Y VIỆN CỘNG ĐỒNG

- **Asian Americans for Community Involvement**
2400 Moorpark Ave., Ste.319, San Jose, CA 95128
1.408.975.2763
- **Foothill Community Health Center, Gilroy Clinic**
9460 No Name Uno, Suite 110, Gilroy CA 95020
1.408.729.9700
- **Foothill Community Health Center, Family Clinic**
1066 South White Rd., #170, San Jose, CA 95127
1.408.729.9700
- **Foothill Community Health Center, Montpelier Clinic**
2380 Montpelier Dr., #200, San Jose CA 95116
1.408.254.1800
- **Foothill Community Health Center, Story Clinic**
2880 Story Rd., San Jose, CA 95127
408.729.9700
- **Indian Health Center**
1333 Meridian Ave., San Jose, CA 95125
1.408.445.3400
- **Indian Health Center – Silver Creek site**
1642 E Capitol Expy., San Jose, CA 95121
1.408.445.3400 x200

Muốn biết con của quý vị có điều kiện xin bảo hiểm sức khỏe trẻ em miễn phí hoặc giá thấp,

- **Children's Health Initiative**
1.888.244.5222
- **Child Health & Disability Prevention Program**
1.408.937.2250
- **Medi-Cal Eligibility**
1.877.962.3633
- **Santa Clara Valley Health & Hospital System
Valley Connection**
1.888.334.1000

Quận Hạt Santa Clara
Chương Trình Sức Khỏe Trẻ Em
& Phòng Ngừa Tàn Phế
Chương Trình CHDP



Khám Sức Khỏe Miễn Phí cho
trẻ em và thanh thiếu niên
hội đủ điều kiện

Child Health & Disability Prevention Program
Public Health Department
Santa Clara Valley Health & Hospital System



Khám sức khỏe định kỳ có thể:

- Giúp trẻ em và thanh thiếu niên được khỏe mạnh
- Phát hiện sớm những vấn đề sức khỏe và giới thiệu điều trị nếu cần

Một vấn đề sức khỏe được phát hiện và điều trị ở một tuổi nhỏ thì dễ chữa trị và có thể giảm bớt hoặc ngăn ngừa những vấn đề sức khỏe nghiêm trọng cho em bé hoặc thanh thiếu niên sau này.

Trẻ em và Thanh thiếu niên hội đủ điều kiện nếu:

- Đang hưởng Medi-Cal và trong lứa tuổi từ 0 đến 21 tuổi hoặc
- Gia đình có lợi tức thấp/trung bình* và trong lứa tuổi 0 đến 19 tuổi

* Trẻ em và thanh thiếu niên có thể nhận được Medi-Cal tạm thời đến 90 ngày qua chương trình CHDP Gateway

Những loại khám trong chương trình CHDP:

- Khám trẻ sơ sinh và trẻ em lành mạnh
- Khám các em tiền mẫu giáo/Chương trình Head Start
- Khám sức khỏe các em lớp 1
- Khám sức khỏe tổng quát học đường
- Khám cho phép tập thể dục và cắm trại
- Khám thể lực thanh thiếu niên



Mọi cuộc khám của chương trình CHDP bao gồm:

- Quá trình phát triển và sức khỏe
- Kiểm tra thể chất từ đầu đến chân
- Chiều cao & cân nặng và định giá sự tăng trưởng
- Định giá sự dinh dưỡng
- Kiểm tra thính lực và thị lực
- Kiểm tra vệ sinh miệng (không thay thế cho việc khám răng)
- Chủng ngừa nếu cần
- Thử máu và nước tiểu
- Kiểm tra tầm soát bệnh lao
- Trả lời các câu hỏi và giải nghĩa về kết quả của cuộc khám bệnh

Nếu những xét nghiệm thấy là cần thiết cho việc chẩn đoán và điều trị sau này thì quan trọng là nên theo ý kiến của bác sĩ hay chuyên viên y tế



Muốn biết thêm chi tiết, xin gọi
số 1(800) 689-6669